

Ngày soạn.../.../...

Ngày dạy: .../.../...

CHỦ ĐỀ 1. EM VỚI NHÀ TRƯỜNG

YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Xây dựng được tình bạn và biết cách gìn giữ tình bạn.
- Nhận diện được dấu hiệu bắt nạt học đường và kỹ năng phòng, tránh bắt nạt học đường.
- Thực hiện được các việc làm cụ thể góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.
- Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và nhà trường.
- Rèn luyện được năng lực giao tiếp, hợp tác, tự chủ; phẩm chất nhân ái, trách nhiệm.

Tuần 1 - Tiết 1. Sinh hoạt dưới cờ - Khai giảng năm học mới

I. MỤC TIÊU:

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Nêu được ý nghĩa và những thông tin nhà trường phổ biến trong ngày khai giảng.
- Thể hiện được cảm xúc hào hứng, tự tin. Có tâm thế sẵn sàng bước vào năm học mới.
- Rèn luyện ý thức tổ chức kỷ luật, kỹ năng giao tiếp, phẩm chất nhân ái, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Thành lập BTC ngày lễ khai giảng.
- Phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong BTC.
- Xây dựng kịch bản chương trình lễ khai giảng.
- Chuẩn bị cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật và hệ thống âm thanh, trang thiết bị phục vụ hoạt động.

- Mời đại biểu tham dự lễ khai giảng của nhà trường.

2. Đối với HS

- Chuẩn bị trang phục, cờ, hoa và các tiết mục văn nghệ phục vụ lễ khai giảng năm học mới theo sự hướng dẫn của GVCN.
- Tập các tiết mục văn nghệ chào mừng ngày khai giảng.
- Tập duyệt nghi lễ khai giảng.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Tổ chức lễ khai giảng

Thực hiện các nghi thức theo chương trình của ngày khai giảng chào mừng năm học mới:

- Đón tiếp đại biểu.
- Tổ chức lễ diễu hành: Rước cờ, ảnh Bác Hồ.
- Lễ chào cờ.
- Tuyên bố lí do, giới thiệu đại biểu đến dự lễ khai giảng.
- Đại diện địa phương hoặc nhà trường đọc thư của Chủ tịch nước gửi GV và HS nhân ngày khai giảng.
- Hiệu trưởng nhà trường đọc diễn văn khai giảng năm học mới.
- Đại diện GV và HS phát biểu ý kiến, cam kết thi đua dạy tốt, học tốt.
- Đại biểu phát biểu ý kiến, chào mừng ngày khai giảng.

Hoạt động 2. Văn nghệ chào mừng năm học mới

- Người dẫn chương trình (MC) giới thiệu các tiết mục văn nghệ. Các lớp trình diễn các tiết mục văn nghệ phù hợp với nội dung chào mừng năm học mới: hát, múa, ...
- Gợi ý một số bài hát: *Mái trường mến yêu* (tác giả: Lê Quốc Thắng), *Chào năm học mới* (tác giả: Phạm Hải Đăng), *Mùa thu ngày khai trường* (tác giả: Vũ Trọng Tường), ...

Hoạt động 3. Phát động phong trào “Ngày hội tình bạn”

- Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh hoặc TPT Đội nói về ý nghĩa và tầm quan trọng của tình bạn – người bạn đồng hành trong năm học mới.
- Phát động phong trào “Ngày hội tình bạn”:
- + HS các khối lớp viết một bức thư hoặc một tin nhắn cảm ơn hoặc xin lỗi, gửi một tấm hình đẹp hoặc một tấm hình vui vẻ, hài hước cho bạn của mình.
- + HS tìm một người bạn trong lớp có cùng sở thích hoặc một đặc điểm giống mình.

ĐÁNH GIÁ

- HS chia sẻ cảm xúc về ngày khai giảng năm học mới.
- Chia sẻ suy nghĩ, sự hào hứng khi tham gia vào “Ngày hội tình bạn”.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

- HS các lớp cam kết thực hiện nội quy trường, lớp và thi đua học tốt, rèn luyện tốt.
- Thể hiện tình bạn thân thiết với các bạn trong lớp, trong trường bằng những lời nói, việc làm cụ thể.

Ngày soạn.../.../...

Ngày dạy: .../.../...

Tuần 1 - Tiết 2. HĐ giáo dục – Xây dựng và giữ gìn tình bạn

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Chia sẻ và nêu được cách xây dựng, giữ gìn tình bạn.
- Giải quyết được những khó khăn trong tình bạn như hiểu lầm, đổ kị, áp lực từ bạn hoặc nhóm bạn để giữ gìn tình bạn.
- Trân trọng những giá trị tốt đẹp của tình bạn, những phẩm chất của một người bạn tốt.
- Rèn luyện được kỹ năng giao tiếp, hợp tác; phẩm chất nhân ái, trung thực.

2. Năng lực

Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm.

Năng lực riêng: Giải quyết được vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với bạn bè.

3. Phẩm chất: Có tinh thần trách nhiệm trong học tập, nhân ái và trung thực.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Các thẻ hình chữ nhật, hình tròn và ghi nội dung trên mỗi thẻ.
- + Thẻ hình chữ nhật màu nâu: tôn trọng, trung thực, yêu thương, tin cậy, hoà đồng.

- + Thẻ hình chữ nhật màu xanh: Nói lời xin lỗi nếu gây tổn thương cho bạn, không làm bạn xấu hổ và lo lắng; lắng nghe và không phán xét; dành thời gian cho nhau, chia sẻ khó khăn với nhau; hỗ trợ lẫn nhau.
- + Thẻ hình tròn có các màu xanh, vàng, đỏ, hồng: Tạo cảm xúc tích cực, chấp nhận nhau; cùng nhau tiến bộ; cảm thấy tốt hơn khi là chính mình.
- Các tình huống được in sẵn để phát cho các nhóm.
- Công cụ khác nhau như kéo, băng dính, bút dạ màu.

2. Đối với HS

- Nghiên cứu các tình huống.
- Giấy bìa các màu, kéo cắt giấy, hồ (keo dán).
- Chuẩn bị các vật liệu, đồ dùng để làm một món quà tặng bạn.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: GV tạo tâm thế hào hứng cho HS thông qua việc chơi trò chơi “Vũ điệu tự do”.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS chơi trò chơi, HS tham gia nhiệt tình.

c. Sản phẩm: HS hoàn thành nhiệm vụ GV đề ra.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “*Vũ điệu tự do*”.

- GV hướng dẫn cách chơi:

+ *Cả lớp đứng thành vòng tròn hoặc xếp hàng ngang (tùy theo không gian của lớp học). Quản trò làm một động tác bất kì như giơ tay, đứng bằng một chân, nhảy múa,... khi quản trò thực hiện hoạt động nào thì cả lớp làm theo. Quản trò đi qua từng HS, bắt chước dừng trước mặt hoặc gọi tên 1 bạn. Ngay khi quản trò dừng lại, bạn đứng đối diện sẽ thực hiện một động tác khác theo ý mình, đi xung quanh các bạn rồi dừng lại trước hoặc gọi lên một bạn khác thực hiện động tác khác. Vòng chơi như vậy lặp lại cho đến khi cả lớp muốn kết thúc.*

- + Thời gian cho mỗi lượt chơi khoảng 15 – 30 giây/bạn.
- Kết thúc trò chơi, GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Nêu cảm xúc của bản thân (vui vẻ, hào hứng, cảm thấy sự e ngại cá nhân được tháo gỡ,...).*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS cả lớp lắng nghe và tham gia chơi trò chơi.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV nhận xét, đánh giá.
- GV dẫn dắt HS vào bài học: *Xây dựng và giữ gìn tình bạn.*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động. Tìm hiểu về việc xây dựng và giữ gìn tình bạn

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS:

- Nhớ lại và chia sẻ được tình cảm gắn bó, sự trân trọng với người bạn thân thiết.
- Nêu được cách xây dựng và giữ gìn tình bạn.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS làm việc nhóm để chia sẻ về tình cảm gắn bó, sự trân trọng với người bạn thân thiết.

c. Sản phẩm: HS chia sẻ được tình cảm gắn bó, sự trân trọng với người bạn thân thiết của mình và cách xây dựng, giữ gìn tình bạn.

d. Cách thức tiến hành:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p><i>Nhiệm vụ 1. Chia sẻ về một tình bạn mà em đã xây dựng và giữ gìn.</i></p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV giao nhiệm vụ và yêu cầu HS chia sẻ về một tình bạn mà em đã xây dựng và giữ gìn. - GV hướng dẫn: <p>+ <i>Em và người bạn đó đã gặp nhau như thế nào?</i></p>	<p>1. Chia sẻ về tình bạn mà em đã xây dựng và giữ gìn.</p> <p><i>Chia sẻ về một tình bạn mà em đã xây dựng và giữ gìn:</i></p> <p><i>Gợi ý:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoàn cảnh gặp nhau: - Lí do yêu quý bạn:

<p>+ Điều gì khiến em quý mến người bạn đó?</p> <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS liên hệ bản thân, liên hệ thực tế và trả lời câu hỏi. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). <p>Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp về tình bạn của mình. - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có). <p>Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV động viên, khích lệ HS chia sẻ cảm xúc sau khi nghe bạn kể về tình bạn đã xây dựng và giữ gìn. - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. <p><u>Nhiệm vụ 2. Thảo luận về cách xây dựng và giữ gìn tình bạn</u></p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chia HS thành các nhóm khác nhau và phát cho mỗi nhóm các thẻ màu nâu, xanh và vàng. - GV hướng dẫn: <ul style="list-style-type: none"> + HS đưa ra ý tưởng về hình tượng “Cây tình bạn” và sắp xếp các thẻ màu thành một cây xanh có đầy đủ rễ cây, thân cây, lá, hoa và quả trên tờ giấy A0, ở dưới ghi chữ “Cây tình bạn”. + HS sẽ cắt/ viết chữ lên các thẻ màu. 	<ul style="list-style-type: none"> + Ngoại hình + Tính cách + Khả năng học tập <p>2. Thảo luận về cách xây dựng và giữ gìn tình bạn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ động, mạnh dạn, tự tin khi làm quen với bạn mới. - Luôn tin tưởng, tôn trọng, lắng nghe bạn. - Chia sẻ chân thành, cởi mở với bạn khi vui, buồn, khó khăn. - Trao đổi thẳng thắn với bạn khi có hiểu lầm. - Không có lời nói, hành vi làm tổn thương bạn.
---	--

- GV gợi ý: Các chữ được ghi trên thẻ màu gồm:
- + Chủ động, mạnh dạn. tự tin khi làm quen với bạn mới.
- + Chia sẻ chân thành, cởi mở
- + Không phán xét, tin tưởng lẫn nhau, luôn tôn trọng, lắng nghe bạn
- + Chia sẻ với nhau khi vui buồn, có khó khăn, vướng mắc
- + Dành thời gian cho nhau, không có lời nói và hành vi làm tổn thương bạn.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hình thành nhóm, phân công và thực hiện nhiệm vụ của bản thân.
- GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận.

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- GV sử dụng “Kĩ thuật phòng tranh” để tổ chức cho các nhóm trưng bày sản phẩm, tham quan và nghe đại diện các nhóm giới thiệu “Cây tình bạn” của nhóm mình.
- GV tổ chức cho HS bình chọn cây được sắp xếp đúng và đẹp nhất, có nội dung hay nhất và thể hiện được những điều nên làm để xây dựng và giữ gìn tình bạn.
- GV mời một số HS nêu cảm nhận và những điều rút ra được qua hoạt động,

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV tổng hợp kết quả hoạt động của các nhóm,

tuyên dương, khen ngợi nhóm được bình chọn xuất sắc nhất.

- GV kết luận chung Hoạt động:

+ *Khái niệm tình bạn: là sự cam kết một cách tự nguyện giữa hai hay nhiều cá nhân với nhau, người này luôn tạo cảm xúc tích cực cho người kia, sẵn sàng chia sẻ vui buồn và giúp đỡ lẫn nhau khi gặp khó khăn.*

+ *Cơ sở để xây dựng tình bạn: từ những giá trị như tôn trọng, trung thực, yêu thương, đoàn kết, lắng nghe,... và thái độ chân thành, cởi mở, tin cậy.*

+ *Kỹ năng để xây dựng và giữ gìn tình bạn: biết nói lời xin lỗi nếu gây ra tổn thương cho bạn, làm bạn xấu hổ và lo lắng; biết lắng nghe, không phán xét; quan tâm đến bạn và dành thời gian cho nhau. Kết quả của một tình bạn đẹp là cùng nhau tiến bộ, hỗ trợ nhau vượt qua khó khăn; cảm thấy mọi thứ tốt hơn là chính mình.*

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

THỰC HÀNH KỸ NĂNG XÂY DỰNG VÀ GIỮ GÌN TÌNH BẠN

a. Mục tiêu: HS vận dụng được các tri thức, kinh nghiệm mới vào việc giải quyết những khó khăn có thể gặp phải trong các tình huống cụ thể để xây dựng và giữ gìn tình bạn.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS thảo luận, chia sẻ ý kiến và tìm cách giải quyết những vấn đề nảy sinh.

c. Sản phẩm: HS giải quyết những khó khăn có thể gặp phải trong các tình huống cụ thể để xây dựng và giữ gìn tình bạn.

d. Cách thức tiến hành:

Nhiệm vụ 1. Đề xuất cách xây dựng và giữ gìn tình bạn trong các tình huống

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS làm việc nhóm và thực hiện nhiệm vụ: *Nghiên cứu và đề xuất cách giải quyết các tình huống ở Hoạt động 2 (SGK – trang 6).*
- GV đưa ra tình huống:
 - + *Tình huống 1: Minh Hà vẽ rất đẹp nhưng lại nhút nhát, ít nói và ngại giao tiếp với các bạn. Trong lớp, thấy Hồng Ánh có nhiều điểm chung giống mình, Minh Hà rất muốn kết bạn với Hồng Ánh.*
 - + *Tình huống 2: Minh và Khanh học cùng lớp và chơi thân với nhau. Nhưng hôm nay Minh rất buồn vì một bạn trong lớp kể là đã nghe thấy Khanh nói xấu mình.*
 - + *Tình huống 3: Hiền rất buồn khi nghe tin người bạn thân của mình sắp chuyển trường.*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, thảo luận và chia sẻ kết quả trước lớp.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình:
 - + *Tình huống 1: Bạn Hà nên chủ động hơn, cởi mở hơn với mọi người, Minh Hà nên chủ động ra kết bạn với Hồng Ánh để tạo lập mối quan hệ với bạn bè.*
 - + *Tình huống 2: Nếu là Minh, em sẽ gặp Khanh và thẳng thắn với nhau. Nếu ai có lỗi thì sẽ xin lỗi người kia để cả hai làm hòa.*
 - + *Tình huống 3: Nếu là Hiền, em sẽ gặp bạn và tặng bạn những món quà làm kỉ niệm để sau này còn hoài niệm. Em cũng bảo Hiền sẽ thường xuyên liên lạc với nhau khi có thời gian rảnh*
- Các nhóm khác lắng nghe và có thể đưa ra cách giải quyết khác (nếu có).
- GV mời một số HS chia sẻ cảm nhận và những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV nhận xét, đánh giá.
- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

Nhiệm vụ 2. Thực hiện một việc làm để xây dựng và giữ gìn tình bạn với các bạn trong lớp

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV nêu yêu cầu cho HS: *Thực hiện một việc làm để xây dựng và giữ gìn tình bạn với các bạn trong lớp.*
- GV hướng dẫn:
 - + *Làm một đoạn phim ngắn kể về kỉ niệm hoặc viết một bức thư bày tỏ điều em muốn nói với một người bạn. Trên bức thư không cần ghi rõ thông tin cá nhân người viết hoặc người nhận.*
 - + *Thực hiện hành động khác, phù hợp với việc xây dựng và giữ gìn tình bạn của cá nhân mình.*



Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.
 - + *Tổ chức buổi sinh hoạt lớp cuối tuần, mọi người cùng nhau chia sẻ về cảm nhận của mình với người kia.*
 - + *Viết điều muốn nói với bạn vào giấy và đổi cho nhau.*
- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV nhận xét, đánh giá kết luận chung Hoạt động luyện tập.

Cách xây dựng và giữ gìn tình bạn trong các tình huống:

- + *Có những điểm chung và sự bình đẳng với nhau.*
- + *Duy trì sự liên hệ, chia sẻ thông tin và biết khích lệ nhau sẽ giúp chúng ta gìn giữ được tình bạn.*
- + *Biết đồng hành cùng nhau khi xảy ra mâu thuẫn, giận dỗi, khó khăn, trở ngại.*

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

RÈN LUYỆN KĨ NĂNG XÂY DỰNG VÀ GIỮ GÌN TÌNH BẠN VỚI CÁC BẠN Ở LỚP, TRƯỜNG VÀ CỘNG ĐỒNG NƠI EM SỐNG.

- a. Mục tiêu:** HS rèn luyện được kĩ năng thực hiện những việc làm, lời nói để xây dựng và gìn giữ tình bạn với các bạn trong lớp học, trường và cộng đồng.
- b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS thảo luận, chia sẻ những việc làm, lời nói để xây dựng và gìn giữ tình bạn với các bạn trong lớp học, trường và cộng đồng.
- c. Sản phẩm:** HS thực hiện những việc làm, lời nói để xây dựng và gìn giữ tình bạn với các bạn trong lớp học, trường và cộng đồng.

d. Cách thức tiến hành:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu và hướng dẫn:
- + *Thực hiện những hành động, lời nói, việc làm phù hợp để xây dựng và giữ gìn tình bạn với các bạn ở lớp, trường và cộng đồng nơi em sống.*
- + *Ghi lại kết quả xây dựng và giữ gìn tình bạn để chia sẻ với thầy cô, các bạn vào tiết Sinh hoạt lớp.*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

Một số hành động, lời nói, việc làm phù hợp để xây dựng và giữ gìn tình bạn với các bạn ở lớp, trường và cộng đồng nơi em sống:

- + *Chủ động chào hỏi vui vẻ, thân thiện, cởi mở với bạn.*
- + *Nói lời xin lỗi khi mắc lỗi và sửa lỗi một cách chân thành.*
- + *Tôn trọng những thói quen, sở thích, không gian riêng của bạn.*
- + *Luôn lắng nghe tâm tư, tình cảm của bạn,...*
- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).
- GV yêu cầu một số HS chia sẻ những điều học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS.

- GV kết luận bài học:

- + *Tình bạn đẹp giúp con người có được sự tự tin, thúc đẩy sự hoàn thiện bản thân.*
- + *Để xây dựng và giữ gìn tình bạn, đòi hỏi tất cả cùng cố gắng, sẵn sàng xin lỗi nếu làm điều gì sai hoặc cư xử chưa đúng mực, chân thành góp ý cho nhau, sẵn sàng hỗ trợ mà không ngại khó khăn, gian khổ.*
- + *Tình bạn được phát triển dựa trên sự thấu hiểu, đồng hành và gắn bó theo thời gian.*
- GV kết thúc bài học.

*** HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

- Ôn tập lại kiến thức đã học:
 - + *Chia sẻ cách xây dựng, giữ gìn tình bạn.*
 - + *Giải quyết những khó khăn trong tình bạn như hiểu lầm, đổ kị, áp lực từ bạn hoặc nhóm bạn để giữ gìn tình bạn.*
- Tích cực thực hiện việc xây dựng và giữ gìn tình bạn.
- Chuẩn bị cho tiết *Sinh hoạt lớp*: Chia sẻ kết quả của hoạt động xây dựng và giữ gìn tình bạn.

Ngày soạn.../.../...

Ngày dạy: .../.../...

Tuần 1 - Tiết 3. SHL – Chia sẻ kết quả của hoạt động xây dựng và giữ gìn tình bạn

Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu:

- HS thể hiện được sự chân thành trong việc xây dựng và giữ gìn tình bạn.
- Tạo được bầu không khí thoải mái, tích cực ở lớp học để tình bạn của HS trong lớp thêm gắn kết.
- HS chia sẻ được kết quả rèn luyện kỹ năng xây dựng và giữ gìn tình bạn với các bạn trong lớp, trường và cộng đồng.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện:

GV tổ chức cho HS chia sẻ về:

- Nội quy nhà trường, nội quy lớp học đã tiếp thu được sau buổi khai trường.
- Kết quả rèn luyện kỹ năng xây dựng và giữ gìn tình bạn với các bạn trong lớp, trường và cộng đồng.
- Những thuận lợi, khó khăn khi thực hiện việc xây dựng và giữ gìn tình bạn.

Ngày soạn.../.../...

Ngày dạy: .../.../...

CHỦ ĐỀ 1. EM VỚI NHÀ TRƯỜNG

YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Xây dựng được tình bạn và biết cách gìn giữ tình bạn.
- Nhận diện được dấu hiệu bắt nạt học đường và kỹ năng phòng, tránh bắt nạt học đường.
- Thực hiện được các việc làm cụ thể góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.
- Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và nhà trường.
- Rèn luyện được năng lực giao tiếp, hợp tác, tự chủ; phẩm chất nhân ái, trách nhiệm.

Tuần 2 - Tiết 1. Sinh hoạt dưới cờ - Tham gia các cuộc phát động, giao lưu do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh tổ chức

I. MỤC TIÊU:

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Trình bày được những hậu quả tiêu cực của bắt nạt học đường.
- Rèn luyện được kỹ năng phòng, tránh bắt nạt học đường.
- Tích cực tham gia vào các hoạt động do lớp, nhà trường tổ chức để phòng, tránh bắt nạt học đường

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Nội dung về phòng, tránh bắt nạt học đường.
- Tình huống bắt nạt học đường.
- Các câu hỏi về bắt nạt học đường.

- Phần thưởng nhỏ cho HS có câu trả lời đúng hoặc chiến thắng trong các trò chơi.
- Một thùng thư có khóa đã được gắn ở gốc cây của trường.

2. Đối với HS

- Tìm hiểu về các tình huống bắt nạt học đường; cách phòng, tránh bắt nạt học đường và hậu quả tiêu cực của hành vi bắt nạt học đường.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề

Tổ chức cho HS tìm hiểu về bắt nạt học đường và phòng, tránh bắt nạt học đường theo trình tự sau:

- MC đọc các câu hỏi về hành vi bắt nạt học đường, yêu cầu các khối lớp trả lời câu hỏi với hai phương án “đúng” hoặc “sai” bằng cách hô to đồng thanh.
 - *Gợi ý một số câu hỏi:*
 - + Cố ý xé áo, làm hỏng đồ dùng học tập của bạn khác cũng là hành vi bắt nạt.
 - + Nói xấu ai đó trên mạng xã hội.
 - + Mục đích của hành vi bắt nạt là giải quyết mâu thuẫn.
 - + Hành vi bắt nạt thường lặp đi lặp lại nhiều lần.
 - + Chửi bới, lăng mạ người khác người khác thì không phải là bắt nạt.
 - + Yêu cầu bạn nào đó phải đưa đồ dùng học tập hoặc tiền ăn sáng.
 - + Đôi khi ép buộc nhau làm một việc gì đó như chép bài, làm bài cho thì cũng là chuyện bình thường.
- Tiếp theo, MC đặt câu hỏi: “Chúng ta cần làm gì khi bị bắt nạt?”.
 - + HS giơ tay đề xuất các phương án khi bị bắt nạt.
 - + Trao phần thưởng cho những câu trả lời hợp lý và nhận được nhiều sự đồng tình từ các HS khác trong trường.

Gợi ý một số cách:

- + Phòng, tránh bị bắt nạt: Tự tin, chăm chỉ luyện tập, vận động cơ thể như chơi thể thao, tham gia câu lạc bộ võ thuật, xây dựng mối quan hệ tốt với bạn bè. Đây là một số biện pháp lâu dài nhằm giúp HS tự tin, dám bộc lộ bản thân và hoà đồng với các bạn.
- + Cách xử lý khi có dấu hiệu hoặc nguy cơ bị bắt nạt: Nhờ người khác trợ giúp (nói với người lớn như thầy cô, bố mẹ; lưu giữ bằng chứng bị bắt nạt (nếu có); tỏ thái độ không chấp nhận khi bị bắt nạt; bỏ đi,...).
- Đại diện Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền Phong Hồ Chí Minh giới thiệu “Thùng thư an toàn” để HS có thể thông báo trong tình huống bị bắt nạt hoặc chứng kiến bạn khác bị bắt nạt.
- Phát động phong trào thiết kế hình ảnh và slogan về phòng, tránh bắt nạt học đường: HS các lớp thiết kế hình ảnh và khẩu hiệu về phòng, tránh bắt nạt học đường. Sản phẩm được trưng bày tại lớp học. Đoàn thanh niên sẽ tham quan và đánh giá sản phẩm của các khối lớp.

ĐÁNH GIÁ

- Chia sẻ cảm xúc, thái độ của bản thân đối với hiện tượng bắt nạt học đường.
- Nêu ý nghĩa của “Thùng thư an toàn” và nhắc lại nơi để thùng thư đó.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

- Các lớp trưởng phổ biến cho các thành viên của lớp mình về “Thùng thư an toàn”; tuyên truyền về sự cần thiết phải phòng, tránh bắt nạt học đường.

Ngày soạn.../.../...

Ngày dạy: .../.../...

Tuần 2 - Tiết 2. HĐ giáo dục – Phòng, tránh bắt nạt học đường

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Nhận diện được các dấu hiệu của bắt nạt học đường.
- Có kỹ năng phòng, tránh và xử lý các tình huống bị bắt nạt học đường.
- Hình thành thái độ thận trọng để phòng, tránh và xử lý các tình huống bị bắt nạt học đường.

2. Năng lực

Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm.

Năng lực riêng:

- Nhận diện được các dấu hiệu của bắt nạt học đường.
- Có kỹ năng phòng, tránh và xử lý các tình huống bị bắt nạt học đường.

3. Phẩm chất: Có tinh thần trách nhiệm trong học tập, nhân ái và trung thực.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- SGK *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8*.
- Một số câu chuyện, tình huống, video về bắt nạt học đường.

2. Đối với HS

- Các tình huống bản thân đã từng bị bắt nạt hoặc chứng kiến bạn khác bị bắt nạt.
- Bảng to dùng cho HS có 2 mặt: 1 mặt ghi được bằng phấn, một mặt ghi được bằng bút dạ.

- Bút dạ, phấn viết bảng.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: GV tạo tâm thế hào hứng cho HS thông qua việc chơi trò chơi “Vòng tròn khen nhau”.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS chơi trò chơi, HS tham gia nhiệt tình.

c. Sản phẩm: HS hoàn thành nhiệm vụ GV đề ra.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “*Vòng tròn khen nhau*”.

- GV hướng dẫn cách chơi:

+ *HS đứng quay mặt vào nhau theo cặp, có thể thành vòng tròn (một nửa vòng trong, nửa còn lại ở vòng ngoài) hoặc hàng dọc/ngang phù hợp với không gian lớp học.*

+ *Từng cặp HS quan sát người cùng cặp với mình, tìm ra 2 điểm mạnh của người đó và chia sẻ cảm nhận của mình/đưa ra lời khen của người đối diện.*

+ *Thời gian cho mỗi cặp khen nhau là 1 phút; sau mỗi phút như vậy, GV đề nghị HS vòng ngoài đứng yên, HS vòng trong di chuyển sang trái 1 bước để gặp 1 “đối tác” mới và lại tiếp tục khen nhau.*

- GV có thể làm mẫu trước, quay sang khen 1 HS nào đó đứng gần. Ví dụ: “*Mỗi khi em cười nhìn rất xinh*”.

- Kết thúc trò chơi, GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Người được khen cảm thấy thế nào? Người khen cảm thấy thế nào?*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS cả lớp lắng nghe và tham gia chơi trò chơi.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV nhận xét, đánh giá.

- GV dẫn dắt HS vào bài học: ***Phòng, tránh bắt nạt học đường.***

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1. Nhận diện dấu hiệu của bắt nạt học đường

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS:

- Nhận diện được các dấu hiệu của bắt nạt học đường.
- Nói ra được nguy cơ bản thân bị bắt nạt học đường hoặc đã từng chứng kiến bạn khác bị bắt nạt.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS làm việc nhóm để chia sẻ về các dấu hiệu của bắt nạt học đường và những nguy cơ bản thân bị bắt nạt học đường hoặc đã từng chứng kiến bạn khác bị bắt nạt.

c. Sản phẩm: HS chia sẻ được các dấu hiệu của bắt nạt học đường và những nguy cơ bản thân bị bắt nạt học đường hoặc đã từng chứng kiến bạn khác bị bắt nạt.

d. Cách thức tiến hành:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p><i>Nhiệm vụ 1. Chia sẻ một trải nghiệm bản thân bị bắt nạt hoặc chứng kiến bạn khác bị bắt nạt</i></p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS: <i>Chia sẻ một trải nghiệm của bản thân khi bị bắt nạt hoặc chứng kiến bạn khác bị bắt nạt.</i> - GV hướng dẫn: <ul style="list-style-type: none"> + <i>Việc đó diễn ra ở đâu? Khi nào?</i> + <i>Người bắt nạt có những lời nói, cử chỉ, hành động như thế nào?</i> + <i>Em hoặc bạn bị bắt nạt đã phải chịu những lời nói, cử chỉ, hành động như thế nào?</i> + <i>Em hoặc bạn bị bắt nạt đã phải chịu những tổn thương gì?</i> 	<p>I. Nhận diện dấu hiệu của bắt nạt học đường.</p> <p>1. Chia sẻ một trải nghiệm bản thân bị bắt nạt hoặc chứng kiến bạn khác bị bắt nạt.</p> <p><i>Chia sẻ một trải nghiệm bản thân bị bắt nạt hoặc chứng kiến bạn khác bị bắt nạt.</i></p> <p>Gợi ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoàn cảnh gặp nhau - Lời nói, cử chỉ, hành động của người bắt nạt - Cảm xúc của em hay bạn bị bắt nạt khi phải chịu những lời nói, cử

<p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none">- HS liên hệ bản thân, liên hệ thực tế và thực hiện nhiệm vụ.- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). <p>Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động</p> <ul style="list-style-type: none">- GV mời đại diện một số nhóm chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có). <p>Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none">- GV tổng hợp các ý kiến chia sẻ của HS với thái độ cảm thông, lắng nghe mà không phán xét hay chỉ trích.- GV kết luận Nhiệm vụ 1:<ul style="list-style-type: none">+ <i>Bắt nạt học đường là những hành vi sử dụng sức mạnh thể chất và tinh thần để đe dọa, làm tổn thương người khác nhằm mục đích kiểm soát và duy trì quyền lực của người bắt nạt đối với người bị bắt nạt. Hành vi bắt nạt không xảy ra một lần mà lặp đi lặp lại theo thời gian ở trẻ trong độ tuổi đến trường.</i>+ <i>Các loại bắt nạt học đường chính bao gồm: Bắt nạt thể chất, bắt nạt tinh thần, bắt nạt mối quan hệ, bắt nạt trên môi trường mạng và bắt nạt kinh tế.</i>- GV chuyển sang nhiệm vụ mới. <p>Nhiệm vụ 2. Thảo luận để xác định các dấu</p>	<p>chỉ, hành động đó</p> <p>2. Thảo luận để xác định các dấu hiệu của bắt nạt học đường.</p> <p>Các dấu hiệu của bắt nạt học đường:</p> <ul style="list-style-type: none">- Bắt ép bạn chép bài và làm bài tập
---	--

<p>hiệu của bắt nạt học đường</p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu yêu cầu: <i>Các em hãy xác định các dấu hiệu của bắt nạt học đường.</i> - GV chia bảng làm hai phần và chia HS thành 2 nhóm. - GV hướng dẫn: <i>Hai nhóm di chuyển lên bục giảng và đứng về hai phía của bảng, từng thành viên trong mỗi nhóm sẽ ghi lên bảng những dấu hiệu của bắt nạt học đường.</i> <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS hình thành nhóm, thảo luận và thực hiện nhiệm vụ của bản thân. - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận. <p>Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mời HS các nhóm nhận xét, bổ sung cho nhau. - GV mời một số HS nêu cảm nhận và những điều rút ra được qua hoạt động. <p>Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tổng hợp ý kiến của 2 nhóm. Nhóm nào ghi được nhiều dấu hiệu của bắt nạt học đường hơn sẽ thắng cuộc. - GV kết luận Nhiệm vụ 2: <ul style="list-style-type: none"> + <i>Bắt nạt học đường thể hiện qua nhiều dấu hiệu khác nhau như: xé áo, làm hỏng đồ dùng học tập của bạn; gọi bạn với biệt danh xấu xí</i> 	<p>cho mình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cố tình làm hỏng đồ dùng học tập của bạn. - Làm đau bạn bằng các hành động: đánh, ném đồ vật vào người, bắt quỳ gối. - Nhắn tin đe dọa. - Cô lập bạn bằng cách ngăn cấm không cho bạn khác chơi cùng. - Chặn đường lục cặp, bắt nộp tiền, đồ dùng học tập.
---	---

<p><i>như “con heo”, “đen như cột nhà cháy”; vẽ bậy lên mặt, quần áo và sách vở, nói xấu, tung những tin đồn không có thật; giấu đồ dùng cá nhân như dép hoặc đồ dùng học tập, chặn tiền ăn sáng hoặc tiền tiêu vặt, đe dọa hoặc ngăn cản việc gì đó; tung ảnh xấu xí lên mạng xã hội, bình luận khiếm nhã về ngoại hình của bạn,...</i></p> <p><i>+ Bắt nạt học đường gây hậu quả nghiêm trọng bởi không chỉ làm tổn thương thể chất lẫn tinh thần mà còn làm cho các em HS bị bắt nạt mất tự tin, trầm cảm và kết quả học tập bị sa sút. Nếu những hành vi này lặp đi lặp lại nhiều lần khiến bản thân bị tổn thương về thể chất và tinh thần thì cần phải tìm cách để được trợ giúp, giải quyết.</i></p>	
---	--

Hoạt động 2. Xác định cách phòng, tránh bắt nạt học đường

- a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS nêu được các cách phòng, tránh bắt nạt học đường và cách xử lý nếu có dấu hiệu của bắt nạt học đường.
- b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS làm việc nhóm để chia sẻ các cách phòng, tránh bắt nạt học đường và cách xử lý nếu có dấu hiệu của bắt nạt học đường.
- c. Sản phẩm:** HS chia sẻ được các cách phòng, tránh bắt nạt học đường và cách xử lý nếu có dấu hiệu của bắt nạt học đường.
- d. Cách thức tiến hành:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>- GV trình chiếu cho HS quan sát video (đoạn phim ngắn) về bắt nạt học đường:</p> <p>Số 6 : Bắt nạt tại trường học phần 2 Giáo dục</p>	<p>II. Xác định cách phòng, tránh bắt nạt học đường.</p> <p><i>* Những việc nên làm để phòng,</i></p>

giới tính cho trẻ 2018 | VTV7 - YouTube

- GV yêu cầu HS làm việc nhóm (4 HS) và thực hiện nhiệm vụ: *Xác định những việc nên làm và không nên làm để phòng, tránh bắt nạt học đường.*

- GV hướng dẫn:

+ Nhóm 1 và 2: *Thảo luận về những việc nên làm để phòng, tránh bắt nạt học đường.*

+ Nhóm 3 và 4: *Thảo luận về những việc không nên làm để phòng, tránh bắt nạt học đường.*



Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hình thành nhóm, phân công và thực hiện nhiệm vụ của bản thân.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- Các nhóm ghi kết quả thảo luận vào tờ giấy khổ to hoặc bảng to dùng cho HS để trình bày trước lớp.

- GV mời đại diện các nhóm báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của nhóm mình.

- Các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).

tránh bắt nạt học đường:

- Kể lại với người mà em tin tưởng về việc bị bắt nạt.

- Bỏ đi hoặc kêu to để nhờ người trợ giúp khi đối diện với kẻ bắt nạt.

- Thể hiện rõ thái độ “Không chấp nhận khi bị bắt nạt” (ng nghiêm mặt, giật tay ra,...).

- Không trả lời tin nhắn có nội dung đe dọa, gây hấn của kẻ bắt nạt.

**** Những việc không nên làm để phòng, tránh bắt nạt học đường:***

- Thể hiện sự hiếu chiến, thái độ thách thức.

- Giấu diếm thông tin mình bị bắt nạt.

- Không giúp đỡ khi chứng kiến bạn bị bắt nạt.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV tổng hợp các ý kiến của HS, nhận xét và bổ sung.

- GV kết luận Hoạt động 2:

** Để phòng, tránh bắt nạt học đường mỗi HS nên:*

- + Tham gia các hoạt động cùng bạn bè.*
- + Tham gia một số môn thể thao để nâng cao sức khỏe và tăng sự tự tin.*
- + Tránh đi đến những chỗ khuất hoặc đi một mình khi đang có nguy cơ bị bắt nạt.*
- + Tránh xung đột với bạn bè và kể lại sự việc với người lớn nếu không cảm thấy an toàn.*

** Khi có nguy cơ, dấu hiệu bị bắt nạt học đường, các em nên:*

- + Bỏ đi khi đối diện với kẻ bắt nạt.*
- + Kêu to cho những người xung quanh nghe thấy.*
- + Khi đối diện với kẻ bắt nạt, hãy nhìn thẳng, tỏ thái độ không đồng tình với hành vi bắt nạt rồi bỏ đi.*
- + Không nên thể hiện thái độ hiếu chiến hoặc trả thù, không giấu diếm việc mình bị bắt nạt để có thể ngăn chặn kịp thời và tránh xảy ra hậu quả đáng tiếc.*

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**THỰC HÀNH KĨ NĂNG PHÒNG, TRÁNH BẮT NẠT HỌC ĐƯỜNG****a. Mục tiêu:**

- HS vận dụng tri thức, kinh nghiệm mới về phòng, tránh bắt nạt học đường để giải quyết các tình huống bắt nạt học đường.

- HS rèn luyện kỹ năng phòng, tránh bắt nạt học đường qua các tình huống cụ thể.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS thảo luận, chia sẻ ý kiến và tìm cách giải quyết các tình huống bắt nạt học đường.

c. Sản phẩm: HS giải quyết được các tình huống bắt nạt học đường.

d. Cách thức tiến hành:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chia cả lớp thành 3 nhóm để thảo luận.

- GV yêu cầu HS: *Nghiên cứu và đề xuất cách xử lý các tình huống trong Hoạt động 3 (SGK – trang 9).*

- GV đưa ra tình huống:

- + *Tình huống 1: Hôm trước, khi thảo luận nhóm trực tuyến, Minh đã bị Thành chụp một bức hình với biểu cảm không đẹp. Vài ngày sau đó, ở trên lớp Thành luôn nói với Minh là nếu không chép bài cho mình, sẽ đưa ảnh đó lên trang mạng xã hội của lớp.*

- + *Tình huống 2: Hạnh ngồi cạnh Duy Anh và thường xuyên bị bạn trêu đùa ác ý nên em cảm thấy rất khó chịu. Hạnh đã xin chuyển chỗ để tránh bị bạn làm phiền, ảnh hưởng đến việc học. Tuy nhiên, sau khi Hạnh chuyển chỗ, Duy Anh vẫn thường sang bàn của Hạnh và tiếp tục trêu bạn.*

- + *Tình huống 3: Biết Đức Anh là học sinh mới chuyển từ trường khác đến, một nhóm học sinh trong trường thường xuyên chặn đường bạn và đòi hỏi những thứ vô lý, lúc thì yêu cầu đưa tiền ăn sáng, lúc thì lục cặp lấy hết đồ dùng học tập.*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trao đổi và chia sẻ trước lớp.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- GV mời đại diện các nhóm lên bảng trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình:

+ *Tình huống 1: Nếu em là Minh, em sẽ nói chuyện thẳng thắn với bạn Thành em không sợ những bức ảnh như vậy và nếu như bạn thấy những bức ảnh xấu như vậy bạn mà bị đưa lên thì bạn sẽ cảm thấy như nào.*

+ *Tình huống 2: Nếu là Hạnh, em sẽ nói với cô giáo về việc bạn Duy Anh thường xuyên làm phiền, ảnh hưởng đến việc học của em.*

+ *Tình huống 3 Nếu là Đức Anh, em sẽ nói với cô giáo và bố mẹ về việc này. Nhóm bạn kia cần được xử lý để tránh những bạn khác bị giống Đức Anh.*

- Các nhóm khác quan sát và nhận xét.

- GV khuyến khích HS nhóm khác đưa ra cách phòng, tránh và xử lý khác với nhóm vừa thể hiện.

- GV mời một số HS nêu những điều rút ra được sau khi nghe phần trình bày cách xử lý tình huống phòng, tránh bắt nạt học đường của các nhóm.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV tổng hợp ý kiến của các HS.

- GV nhận xét, đánh giá và kết luận Hoạt động luyện tập: *Trong các tình huống có dấu hiệu của bắt nạt học đường, HS cần thể hiện thái độ dứt khoát và kiên quyết không để bị bắt nạt, không thể hiện thái độ yếu đuối, van xin và cũng không tỏ thái độ hiếu chiến.*

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

RÈN LUYỆN KỸ NĂNG PHÒNG, TRÁNH BẮT NẠT HỌC ĐƯỜNG

a. Mục tiêu: HS rèn luyện để phát triển kỹ năng phòng, tránh bắt nạt học đường.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS thực hiện việc rèn luyện để phát triển kỹ năng phòng, tránh bắt nạt học đường.

c. Sản phẩm: HS thực hiện được việc rèn luyện để phát triển kỹ năng phòng, tránh bắt nạt học đường.

d. Cách thức tiến hành:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu và hướng dẫn HS thực hiện các hoạt động sau:

- + Chủ động phòng, tránh các hành vi bắt nạt học đường và giúp người khác nhận ra các dấu hiệu của bắt nạt học đường.
- + Tham gia thiết kế hình ảnh và khẩu hiệu “Lớp học không có bắt nạt” do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và nhà trường tổ chức. HS có thể làm việc cá nhân hoặc theo nhóm để thiết kế. Sản phẩm sẽ được trình bày vào tiết Sinh hoạt lớp. Các sản phẩm đẹp và phù hợp sẽ được lựa chọn để tiếp tục hoàn thiện và trưng bày trên tường của lớp học hoặc của nhà trường.



Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- GV mời một số HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.
- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).
- GV yêu cầu một số HS chia sẻ những điều học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS.
- GV kết luận bài học:

- + Bắt nạt học đường gây ra hậu quả xấu đối với cả HS bắt nạt và HS bị bắt nạt.
- + Những HS là thủ phạm của hành vi bắt nạt thường hạn chế về khả năng kiểm soát cảm xúc, thiếu sự cảm thông và chia sẻ với người khác.

+ Mỗi HS cần biết cách phòng tránh bắt nạt học đường, đồng thời có thái độ kiên quyết đối với những hành vi bắt nạt học đường để góp phần tạo môi trường an toàn, thân thiện và bình đẳng trong trường học.

- GV kết thúc tiết học.

*** HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

- Ôn tập lại kiến thức đã học:
- + Nhận diện được các dấu hiệu của bắt nạt học đường.
- + Có kỹ năng phòng, tránh và xử lý các tình huống bị bắt nạt học đường.
- Chuẩn bị cho tiết Sinh hoạt lớp: Triển lãm hình ảnh với khẩu hiệu “Lớp học không có bắt nạt”.

Ngày soạn.../.../...

Ngày dạy: .../.../...

Tuần 2 - Tiết 3. SHL – Triển lãm hình ảnh với khẩu hiệu “Lớp học không có bắt nạt”

Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu:

- HS có ý thức về việc phòng, tránh bắt nạt học đường.
- HS chia sẻ được những sản phẩm đã làm được về phòng, tránh bắt nạt học đường.
- HS chia sẻ được kết quả rèn luyện kỹ năng phòng, tránh bắt nạt học đường.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS ngồi theo tổ để giới thiệu sản phẩm: hình ảnh, tranh vẽ hoặc slogan về phòng, tránh bắt nạt học đường của mỗi thành viên.
- GV hướng dẫn HS bình chọn ra sản phẩm xuất sắc nhất tổ để giới thiệu trước lớp.

- GV gợi ý về các tiêu chí đánh giá:
 - + Hình ảnh hoặc tranh vẽ và slogan có nội dung hay, ý nghĩa.
 - + Màu sắc hài hòa, hình ảnh đẹp mắt.
 - + Cách trình bày, giới thiệu thuyết phục.
- Mỗi tổ chọn ra 2 sản phẩm xuất sắc nhất để giới thiệu trước lớp.
- GV và HS bình chọn một tổ 1 sản phẩm để khen ngợi, trao giải (nếu có) và trưng bày tại lớp học.
- GV tổ chức cho HS chia sẻ kết quả rèn luyện kỹ năng phòng, tránh bắt nạt học đường.

Ngày soạn.../.../...

Ngày dạy: .../.../...

CHỦ ĐỀ 1. EM VỚI NHÀ TRƯỜNG

YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Xây dựng được tình bạn và biết cách gìn giữ tình bạn.
- Nhận diện được dấu hiệu bắt nạt học đường và kỹ năng phòng, tránh bắt nạt học đường.
- Thực hiện được các việc làm cụ thể góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.
- Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và nhà trường.
- Rèn luyện được năng lực giao tiếp, hợp tác, tự chủ; phẩm chất nhân ái, trách nhiệm.

Tuần 3 - Tiết 1. Sinh hoạt dưới cờ - Tham gia lễ phát động cuộc thi “Em yêu trường em”

I. MỤC TIÊU:

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Tự hào, gắn bó với mái trường và sẵn sàng thực hiện các hoạt động để xây dựng truyền thống nhà trường.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Cơ sở vật chất, phương tiện kĩ thuật, hệ thống âm thanh, trang thiết bị phục vụ cho việc tổ chức các hoạt động.
- Xây dựng thể lệ, nội dung, hình thức tham gia cuộc thi để phổ biến tới các khối, lớp trong trường.
- Khuyến khích và tư vấn HS các khối, lớp tham gia cuộc thi.

2. Đối với HS

- Lớp trực tuần chuẩn bị 2 – 3 tiết mục văn nghệ về nhà trường.
- Tìm hiểu về truyền thống nhà trường.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề

- Đại diện nhà trường nói chuyện về truyền thống, những tấm gương tiêu biểu đã tạo dựng nên truyền thống của nhà trường.
- Đại diện HS giới thiệu về những hoạt động mà HS các khối, lớp đang thực hiện để góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.
- Đại diện Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh phát động cuộc thi “Em yêu trường em”.

ĐÁNH GIÁ

- HS chia sẻ cảm nhận sau khi tham gia các hoạt động.
- Nhận xét tinh thần, thái độ tham gia các hoạt động của HS các lớp

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

- Suy nghĩ về những việc cần làm để góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.
- Viết bài hoặc thiết kế sản phẩm tham gia cuộc thi “Em yêu trường em”

Ngày soạn.../.../...

Ngày dạy: .../.../...

Tuần 3 - Tiết 2. HĐ giáo dục – Xây dựng truyền thống nhà trường

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Hiểu biết và tự hào hơn về truyền thống của nhà trường.
- Thực hiện được các việc làm cụ thể góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.

2. Năng lực

Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm.

Năng lực riêng:

- Hiểu biết về truyền thống của nhà trường.
- Thực hiện được các việc làm cụ thể góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.

3. Phẩm chất: Có tinh thần trách nhiệm trong học tập, nhân ái và trung thực.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- SGK *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8*.
- Một số câu chuyện, hình ảnh về truyền thống nhà trường.

2. Đối với HS

- Giấy trắng khổ A0, bút màu, bút dạ, băng dính, giấy màu, các vật dụng cần thiết để làm sản phẩm cho cuộc thi “Em yêu trường em” do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và nhà trường tổ chức.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: GV tạo tâm thế hào hứng cho HS thông qua việc chơi trò chơi “Nur thế nào và ở đâu?”.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS chơi trò chơi, HS tham gia nhiệt tình.

c. Sản phẩm: HS hoàn thành nhiệm vụ GV đề ra.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “*Nur thế nào và ở đâu?*”.

- GV hướng dẫn cách chơi:

+ *Cả lớp chia thành 2 nhóm.*

+ *Các nhóm sẽ thảo luận trong vòng 30 giây để đưa ra câu trả lời cho các câu hỏi.*

+ *Nhóm nào đưa ra câu trả lời đúng trong thời gian ngắn hơn sẽ được tính điểm.*

- GV đưa ra câu hỏi (các câu hỏi có thể về những đặc điểm của nhà trường hoặc lớp học):

+ *Trường mình có tất cả bao nhiêu lớp học?*

+ *Trường mình có tất cả bao nhiêu cây bàng?*

+ *Trong vườn hoa của trường có những loại hoa gì?*

+ *Phòng y tế của trường ở dãy nhà nào?*

+ *Nhà xe của trường có phân khu riêng cho các lớp hay không?*

+ *Có bao nhiêu lớp 8 trong khối 8 của trường mình?*

- GV có thể bổ sung những câu hỏi khác phù hợp với lứa tuổi HS để hoạt động sôi nổi hơn.

- Kết thúc trò chơi, GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Nêu cảm nhận và những điều thu nhận được sau khi tham gia trò chơi.*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS cả lớp lắng nghe và tham gia chơi trò chơi.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV nhận xét, đánh giá.
- GV dẫn dắt HS vào bài học: *Xây dựng truyền thống nhà trường.*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động. Tìm hiểu về những việc cần làm để xây dựng truyền thống nhà trường

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS:

- Nêu được các truyền thống của nhà trường.
- Nêu được những việc cần làm để góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS làm việc nhóm để chia sẻ về các truyền thống của nhà trường và những việc cần làm để góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.

c. Sản phẩm: HS chia sẻ được các truyền thống của nhà trường và những việc cần làm để góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.

d. Cách thức tiến hành:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p><i>Nhiệm vụ 1. Chia sẻ về truyền thống của trường em và những việc các thầy cô, HS đã làm để xây dựng truyền thống nhà trường.</i></p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV giao nhiệm vụ và yêu cầu HS chia sẻ về truyền thống của trường em và những việc các thầy cô, HS đã làm để xây dựng truyền thống nhà trường. - GV chia lớp thành các nhóm và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ theo hình thức chia sẻ trong nhóm. - GV hướng dẫn: <ul style="list-style-type: none"> + <i>Kể tên những truyền thống nổi bật của nhà trường.</i> + <i>Nêu những việc mà thầy cô, HS đã làm để xây</i> 	<p>1. Chia sẻ về truyền thống của trường em và những việc các thầy cô, HS đã làm để xây dựng truyền thống nhà trường.</p> <p><i>Chia sẻ về truyền thống của trường em và những việc các thầy cô, HS đã làm để xây dựng truyền thống nhà trường:</i></p> <p><i>Gợi ý:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên những truyền thống nổi bật của nhà trường - Những việc mà thầy cô, HS đã làm để xây dựng truyền thống nhà trường:

<p><i>dựng truyền thống nhà trường.</i></p> <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS hình thành nhóm, phân công và thực hiện nhiệm vụ của bản thân. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). <p>Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mời lần lượt đại diện các nhóm trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ của nhóm mình. - GV yêu cầu các nhóm sau không nhắc lại ý của nhóm trước. - GV yêu cầu HS trong lớp chú ý lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). <p>Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV khen ngợi những HS có câu trả lời đúng. - GV chiếu các hình ảnh về các hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường. - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. <p><i>Nhiệm vụ 2. Thảo luận những việc em có thể làm nhằm góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.</i></p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chia lớp thành 4 nhóm để thực hiện nhiệm vụ. - GV giao nhiệm vụ và yêu cầu: <i>Nêu những việc HS có thể làm nhằm góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.</i> - GV hướng dẫn: <i>HS có thể trình bày kết quả</i> 	<ul style="list-style-type: none"> + Thi đua dạy tốt – học tốt. + Xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”. + Tham gia các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo. <p>2. Thảo luận những việc em có thể làm nhằm góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.</p> <p><i>Những việc HS có thể làm bao gồm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đóng góp ý kiến vào việc xây dựng những quy định chung của nhà trường. - Giữ gìn, bảo vệ cảnh quan nhà
---	---

thảo luận dưới dạng sơ đồ tư duy.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hình thành nhóm, phân công và thực hiện nhiệm vụ của bản thân.
- GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận.

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- GV mời đại diện các nhóm HS lên trình bày kết quả thảo luận về những việc cần làm nhằm góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.
- GV gợi ý:



- GV gọi một số HS nêu cảm nhận và những điều rút ra được qua hoạt động,

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV tổng hợp ý kiến của HS, nhận xét, đánh giá.
- **GV kết luận chung Hoạt động:**
 - + *Trường của chúng ta có rất nhiều truyền thống tốt đẹp.*
 - + *Hiểu về trường cũng như những truyền thống tốt đẹp của nhà trường, mỗi chúng ta thêm yêu và tự hào về mái trường thân yêu này hơn.*

trường.

- Tham gia vào các hoạt động kết nối nhà trường và cộng đồng (lao động công ích, hoạt động thiện nguyện,...).
- Tích cực học tập và tham gia nghiên cứu khoa học.

<p>+ Các em hãy tự giác thể hiện trách nhiệm giữ gìn, phát huy truyền thống nhà trường bằng những việc làm cụ thể phù hợp với khả năng của mình.</p> <p>+ Theo năm tháng, cảnh quan nhà trường có thể đổi thay nhưng giá trị tinh thần và truyền thống tốt đẹp của trường mình sẽ luôn tồn tại và được bảo tồn, phát huy qua mỗi thế hệ HS.</p>	
---	--

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG

a. Mục tiêu:

- HS thực hiện được những hoạt động, việc làm cụ thể để xây dựng truyền thống nhà trường.
- HS hào hứng, chủ động tham gia các hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS thực hiện những hoạt động, việc làm cụ thể để xây dựng truyền thống nhà trường.

c. Sản phẩm: HS thực hiện được những hoạt động, việc làm cụ thể để xây dựng truyền thống nhà trường.

d. Cách thức tiến hành:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV giao nhiệm vụ cho HS: *Tham gia cuộc thi “Em yêu trường em” do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh phát động.*



- GV phổ biến thể lệ cuộc thi và hướng dẫn:
 - + HS lựa chọn những việc cần làm (đã liệt kê ở Hoạt động 2, SGK – trang 10) để thiết kế sản phẩm tham gia cuộc thi.
 - + HS có thể làm theo hình thức cá nhân hoặc nhóm.
- GV gợi ý:
 - + Về nội dung: HS thiết kế sản phẩm thể hiện truyền thống nhà trường.
 - + Về hình thức: HS có thể làm thơ, quay đoạn phim ngắn, viết bài văn ngắn hoặc chụp một số bức ảnh về những hoạt động cụ thể của lớp.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.
- HS có thể đưa sản phẩm đã hoàn thiện của mình lên tài khoản mạng xã hội của trường hoặc dán lên giấy trắng khổ A0 để triển lãm tại lớp học.
- HS có thể hoàn thiện ở nhà nếu sản phẩm chưa làm xong trên lớp. Sản phẩm sẽ được giới thiệu, trình bày vào tiết Sinh hoạt lớp.
- Các HS khác có thể chụp lại hình ảnh sản phẩm và các hoạt động lớp mình đã thực hiện để xây dựng truyền thống nhà trường theo quy định của cuộc thi “Em yêu trường em”.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV nhận xét, đánh giá.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

THAM GIA NHỮNG VIỆC LÀM CỤ THỂ ĐỂ GÓP PHẦN XÂY DỰNG TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG

a. Mục tiêu:

- HS tích cực tham gia các hoạt động góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.
- HS vận động được các bạn cùng tham gia hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS tham gia các hoạt động góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.

c. Sản phẩm: HS tham gia các hoạt động góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.

d. Cách thức tiến hành:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu và hướng dẫn HS thực hiện các hoạt động sau:
 - + *Thường xuyên tham gia các hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường như xây dựng văn hóa nhà trường, kết nối nhà trường và cộng đồng, tham gia các sự kiện nhà trường tổ chức hoặc các ngày nghỉ lễ kỉ niệm của nhà trường.*
 - + *Vận động các bạn cùng tham gia hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường.*
 - + *Ghi lại và chia sẻ kết quả thực hiện hoạt động.*



Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.
- GV khuyến khích HS đặt câu hỏi hoặc chia sẻ những điều học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS.

- GV kết luận bài học:

- + *Hiểu và đóng góp vào việc xây dựng truyền thống nhà trường là việc mỗi chúng ta cần tích cực tham gia để thể hiện lòng biết ơn, sự tự hào và trách nhiệm đối với nhà trường.*
- + *Văn hóa, truyền thống của nhà trường là do tất cả các thành viên trong nhà trường tạo dựng và phát triển, bắt đầu từ những hành động rất nhỏ của bản thân mỗi người.*
- + *Khi chúng ta cảm nhận được những giá trị tốt đẹp của nhà trường thì các em cũng có sự cảm nhận tốt đẹp về bản thân mình hơn.*

- GV kết thúc tiết học.

*** HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

- Ôn tập lại kiến thức đã học:
- + *Hiểu biết về truyền thống của nhà trường.*
- + *Thực hiện được các việc làm cụ thể góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.*
- Chuẩn bị cho tiết *Sinh hoạt lớp*: *Chia sẻ kết quả cuộc thi “Em yêu trường em” và chia sẻ kế hoạch về hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường.*

Ngày soạn.../.../...

Ngày dạy: .../.../...

Tuần 3 - Tiết 3. SHL – Chia sẻ kết quả cuộc thi “Em yêu trường em”; Chia sẻ kế hoạch về hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường

Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu:

- HS cảm nhận được bầu không khí thoải mái, tích cực khi được tham gia các hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường.
- HS chia sẻ được những việc làm cụ thể bản thân đã thực hiện để góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.
- HS đánh giá được kết quả thực hiện Chủ đề 1.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện:

- GV tổ chức cho HS giới thiệu sản phẩm các em đã làm được khi tham gia cuộc thi “Em yêu trường em” do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh phát động.
- GV nhận xét và khen ngợi các sản phẩm đẹp, thể hiện được sự tự hào và yêu mến trường, lớp của HS.
- HS trong lớp chia sẻ những bài học rút ra được, những điều mới mẻ thu nhận được từ cuộc thi “Em yêu trường em”.
- GV tổ chức cho HS trong lớp chia sẻ những việc làm cụ thể bản thân đã thực hiện để góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.
- GV tổ chức cho HS đánh giá kết quả thực hiện Chủ đề 1.

ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ 1

1. GV yêu cầu HS tự đánh giá kết quả thực hiện Chủ đề 1 theo các tiêu chí sau:

- Nêu được ít nhất 3 việc làm cần thiết để xây dựng và giữ gìn tình bạn.
- Liệt kê được ít nhất 4 dấu hiệu của bắt nạt học đường.
- Thực hiện được ít nhất 3 việc nên làm để phòng, tránh bắt nạt học đường.
- Kể lại được 2 việc đã làm để góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.
- Tham gia đầy đủ các hoạt động giáo dục theo chủ đề do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và nhà trường tổ chức.

- **Đạt:** *Thực hiện được ít nhất 3 tiêu chí.*
- **Chưa đạt:** *Chỉ thực hiện được 2 tiêu chí trở xuống*

2. GV tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng trong nhóm/tổ.

3. GV đánh giá chung theo hướng dẫn đánh giá thường xuyên ở phần chung.

MẪU PHIẾU ĐÁNH GIÁ:

PHIẾU ĐÁNH GIÁ			
Họ và tên: Lớp: Trường:			
1. Tự đánh giá			
Tích ✓ vào ô phù hợp:			
STT	Nội dung	Đã thực hiện	Chưa thực hiện
1	Nêu được ít nhất 3 việc làm cần thiết để xây dựng và giữ gìn tình bạn.		
2	Liệt kê được ít nhất 4 dấu hiệu của bắt nạt học đường		
3	Thực hiện được ít nhất 3 việc nên		

	làm để phòng, tránh bắt nạt học đường.		
4	Kể lại được 2 việc đã làm để góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.		
5	Tham gia đầy đủ các hoạt động giáo dục theo chủ đề do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và nhà trường tổ chức.		

Tổng kết:/5 tiêu chí – Đạt/Không đạt

2. Đánh giá đồng đẳng trong tổ/nhóm

.....

.....

.....

3. Ý kiến chung của giáo viên

.....

.....

.....

Ngày soạn.../.../...

Ngày dạy: .../.../...

CHỦ ĐỀ 2. KHÁM PHÁ BẢN THÂN

YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Nhận diện được những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.
- Nhận diện được sự thay đổi cảm xúc của bản thân và biết điều chỉnh theo hướng tích cực.
- Nhận diện được khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân để bảo vệ quan điểm của mình trong một số tình huống.
- Rèn luyện được năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực thích ứng, phẩm chất trách nhiệm, tự chủ.

Tuần 1 - Tiết 1. Sinh hoạt dưới cờ - Tham gia nói chuyện về chuyên đề “Nét đẹp tuổi trắng tròn”

I. MỤC TIÊU:

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Giới thiệu được một số đặc điểm của lứa tuổi HS THCS thông qua các hình thức khác nhau.
- Rèn luyện được tính tự tin và khả năng tự nhận bản thân.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Một số tài liệu, video clip về đặc điểm lứa tuổi HS THCS.
- Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động.
- Tư vấn cho HS lớp trực tuần chọn MC.
- Nhận đăng kí tham gia hoạt động của các lớp và lên chương trình.

2. Đối với HS

- Các thông tin để giới thiệu về đặc điểm của lứa tuổi HS THCS thông qua các hình thức như: hát, đọc thơ, thuyết trình, trình diễn thời trang, múa, tiểu phẩm,...

- Đăng kí các tiết mục với nhà trường.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cơ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề

- MC giới thiệu nội dung và ý nghĩa của chủ đề hoạt động.
- Các lớp lên trình bày các tiết mục văn nghệ theo lời giới thiệu của MC.
- Bình chọn tiết mục hay nhất theo các tiêu chí:
 - + Nội dung thể hiện được đặc điểm của lứa tuổi HS THCS.
 - + Hình thức thể hiện hấp dẫn, có tính sáng tạo.
 - + Có sự chuẩn bị và thái độ tham gia tích cực.
- Đại diện BTC tổng kết hoạt động.

ĐÁNH GIÁ

- Mời một số HS chia sẻ thu hoạch và cảm xúc của bản thân sau khi tham sự hoạt động sinh hoạt theo chủ đề.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

- Yêu cầu HS suy ngẫm về những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.

Ngày soạn.../.../...

Ngày dạy: .../.../...

Tuần 1 - Tiết 2. HĐ giáo dục – Tính cách và cảm xúc của tôi

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Nhận diện được những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.
- Nhận diện được sự thay đổi cảm xúc của bản thân và biết điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.
- Rèn luyện được kĩ năng nhận thức những nét tính cách đặc trưng của bản thân và biết điều chỉnh cảm xúc của bản thân theo hướng tích cực.

2. Năng lực

Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm.

Năng lực riêng:

- Nhận diện được những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.
- Nhận diện được sự thay đổi cảm xúc của bản thân và biết điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.
- Có kĩ năng nhận thức những nét tính cách đặc trưng của bản thân và biết điều chỉnh cảm xúc của bản thân theo hướng tích cực.

3. Phẩm chất: Có tinh thần trách nhiệm trong học tập, nhân ái và trung thực.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Ví dụ minh họa về một số nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.
- Ví dụ minh họa về điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.

2. Đối với HS

- Giấy trắng khổ A4, bút viết.
- Các tình huống thay đổi cảm xúc của bản thân.

III. TIỀN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: GV tạo tâm thế hào hứng cho HS thông qua việc chơi trò chơi “Kịch câm”.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS chơi trò chơi, HS tham gia nhiệt tình.

c. Sản phẩm: HS hoàn thành nhiệm vụ GV đề ra.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “**Kịch câm**”.
- GV mời khoảng 4 HS xung phong làm nghệ sĩ kịch câm.
- GV hướng dẫn cách chơi:

+ Mỗi HS sẽ được phát một mảnh giấy có ghi một nét tính cách, ví dụ:

- (1) Cẩn thận
- (2) Bừa bãi, cầu thả
- (3) Vui vẻ, thân thiện
- (4) Nhút nhát, tự ti,...

+ HS suy nghĩ và thể hiện tính cách đó bằng ngôn ngữ cơ thể.

+ Lần lượt từng “nghệ sĩ kịch câm” lên thể hiện trước lớp, các bạn khác quan sát và đoán tính cách mà “nghệ sĩ” đã thể hiện.

- Kết thúc trò chơi, GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Làm thế nào để đoán được những nét đặc trưng trong tính cách của một cá nhân? Vì sao?*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS cả lớp lắng nghe và tham gia chơi trò chơi.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV nhận xét, đánh giá.
- GV kết luận: *Những nét đặc trưng trong tính cách của một cá nhân được biểu hiện thông qua các cử chỉ, điệu bộ, hành động, việc làm, thói quen,... của người đó.*
- GV dẫn dắt HS vào bài học: ***Tính cách và cảm xúc của tôi (Tiết 1).***

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1. Tìm hiểu những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân

- a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS biết cách xác định những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.
- b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân hoặc nhóm để chia sẻ về những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân và cách xác định những đặc trưng đó.
- c. Sản phẩm:** HS chia sẻ được những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân và cách xác định những đặc trưng đó.
- d. Cách thức tiến hành:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p><i>Nhiệm vụ 1. Chia sẻ một số nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.</i></p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân và thực hiện nhiệm vụ: <i>Chia sẻ về một số nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.</i> - GV gợi ý về một số nét đặc trưng trong tính cách: <ul style="list-style-type: none"> + <i>Dịu dàng</i> + <i>Vui vẻ</i> + <i>Nhiệt tình</i> + <i>Hài hước</i> + <i>Năng động,...</i> - GV có thể tự nêu những nét đặc trưng trong 	<p>I. Tìm hiểu những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.</p> <p>1. Chia sẻ một số nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.</p> <p><i>Chia sẻ một số nét đặc trưng trong tính cách của bản thân:</i></p> <p><i>Gợi ý:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Dịu dàng</i> - <i>Năng động</i> - <i>Cởi mở</i> - <i>Hiếu thắng,...</i>

<p>tính cách của bản làm ví dụ để HS biết cách thực hiện nhiệm vụ.</p> <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS liên hệ bản thân, liên hệ thực tế và trả lời câu hỏi. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). <p>Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mời một số HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ. - GV mời một số HS khác nêu cảm nhận của bản thân sau khi nghe các bạn chia sẻ. <p>Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét và chốt lại những nét đặc trưng trong tính cách của HS dựa vào nội dung mà HS đã chia sẻ. - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. <p><u>Nhiệm vụ 2. Thảo luận về cách xác định nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.</u></p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi: <i>Làm thế nào để xác định được những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân?</i> <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS hình thành nhóm, thảo luận và thực hiện nhiệm vụ. - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thảo 	<p>2. Thảo luận về cách xác định nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.</p> <p><i>Gợi ý:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Dựa trên những biểu hiện cụ thể trong hoạt động học tập, lao động và giao tiếp của bản thân. - Dựa trên nhận xét của các bạn, người thân.
--	---

luận.

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả trước lớp.

- GV mời một số HS nêu cảm nhận và những điều rút ra được qua hoạt động.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV tổng hợp ý kiến của HS, nhận xét và đánh giá.

- **GV kết luận:** *Để xác định được những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân, chúng ta cần căn cứ vào:*

+ *Những sở thích, hành vi, thói quen trong học tập, giao tiếp, ứng xử, lao động và sinh hoạt hằng ngày của bản thân.*

+ *Kết quả các hoạt động học tập, giao tiếp, ứng xử, lao động,... của bản thân.*

+ *Nhận xét của những người thân thiết, gần gũi và hiểu rõ về mình.*

Hoạt động 2. Tìm hiểu về sự thay đổi cảm xúc của bản thân và cách điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.

a. Mục tiêu: HS nêu được các bước điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS làm việc nhóm để chia sẻ các bước điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.

c. Sản phẩm: HS chia sẻ được các bước điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.

d. Cách thức tiến hành:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Nhận diện sự thay đổi cảm xúc	II. Tìm hiểu về sự thay đổi cảm

<p><i>của nhân vật trong tình huống.</i></p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS: <i>Nghiên cứu tình huống trong SGK_tr.14 và nhận diện sự thay đổi cảm xúc của nhân vật ở tình huống.</i> - GV đưa ra tình huống: <i>Sáng Chủ nhật. Minh và Khoa hẹn nhau đi thăm một bạn trong nhóm bị ốm nhưng đã quá giờ hẹn 15 phút mà Minh vẫn chưa thấy Khoa đến. Nghĩ Khoa ngại đi xa hoặc đã quên hẹn, trời lại nắng nóng nên Minh rất bực bội, khó chịu. Đúng lúc Minh định bỏ về thì Khoa xuất hiện. Nhìn bạn mặt mũi đỏ gay, mồ hôi nhễ nhại, thất thểu dắt chiếc xe đạp bị xẹp lốp. cơn giận của Minh bỗng chốc tan biến. Trong Minh chỉ còn thấy thương bạn vất vả và vì phải đi bộ cả một quãng đường dài dưới trời nắng nóng.</i> <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). <p>Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi một số HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ trước lớp: - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có). 	<p>xúc của bản thân và cách điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.</p> <p>1. Nhận diện sự thay đổi cảm xúc của nhân vật trong tình huống:</p> <p><i>Gợi ý:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cảm xúc ban đầu: bực bội, khó chịu vì Khoa nghĩ Minh ngại đi xa hoặc quên hẹn. - Thay đổi cảm xúc: Khi nhìn thấy Minh mặt mũi đỏ gay, mồ hôi nhễ nhại, thất thểu dắt chiếc xe đạp bị hỏng thì cơn giận của Khoa đã tan biến.
--	---

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV tổng hợp các ý kiến của HS, nhận xét và đánh giá.

- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

Nhiệm vụ 2. Chia sẻ một tình huống em đã có sự thay đổi cảm xúc và cách điều chỉnh cảm xúc của em theo hướng tích cực.

- GV yêu cầu HS làm việc nhóm và thực hiện nhiệm vụ: *Chia sẻ trong nhóm một tình huống mà bản thân em đã có sự thay đổi cảm xúc và cách em điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.*

- GV hướng dẫn:

+ *Tình huống xảy ra như thế nào?*

+ *Cảm xúc khi đó của em là gì?*

+ *Cảm xúc đó đã thay đổi như thế nào?*

+ *Em đã làm gì để điều chỉnh được cảm xúc của mình?*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hình thành nhóm, phân công và thực hiện nhiệm vụ của bản thân.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- GV mời đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp.

- GV yêu cầu các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).

2. Chia sẻ một tình huống em đã có sự thay đổi cảm xúc và cách điều chỉnh cảm xúc của em theo hướng tích cực.

Gợi ý:

- Tình huống xảy ra

- Cảm xúc lúc đó

- Cảm xúc khi đã thay đổi

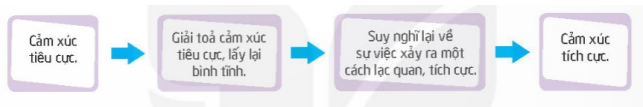
- Cách điều chỉnh cảm xúc

3. Thảo luận về cách điều chỉnh

<p>Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tổng hợp các ý kiến của HS, nhận xét và đánh giá. - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. <p><i>Nhiệm vụ 3. Thảo luận về cách điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm (4 HS) và trả lời câu hỏi: <ul style="list-style-type: none"> + <i>Cảm xúc tiêu cực thường nảy sinh do nguyên nhân chủ yếu nào?</i> + <i>Suy nghĩ tích cực/tiêu cực ảnh hưởng như thế nào đến cảm xúc của bản thân? Nêu ví dụ.</i> + <i>Phải điều chỉnh cảm xúc tiêu cực như thế nào sao cho hiệu quả?</i> - <i>Lưu ý:</i> GV có thể lấy trường hợp thực tế của bản thân mình để minh họa, làm rõ thêm về các bước điều chỉnh cảm xúc tiêu cực thành cảm xúc tích cực. <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS hình thành nhóm, phân công và thực hiện nhiệm vụ của bản thân. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). <p>Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mời các nhóm trình bày kết quả thảo luận. - GV yêu cầu các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có). 	<p>cảm xúc theo hướng tích cực:</p> <p><i>Gợi ý:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cảm xúc tiêu cực nảy sinh do sự tức giận, bối rối, bồn chồn, lo lắng, sợ hãi, ghen tỵ, buồn bã, xấu hổ, bất an,... - Suy nghĩ tiêu cực dẫn tới những hành vi, cư xử, lời nói tiêu cực vì trong lúc nóng giận, mất bình tĩnh. + Ví dụ: Anh Nam rất tức giận vì Nhung làm hỏng mô hình đồ chơi của anh nên đã quát nạt và đánh Nhung. - Suy nghĩ tích cực dẫn tới những hành vi, cư xử, lời nói tích cực vì tinh thần đang thoải mái. + Ví dụ: Hoa chạy nhảy làm vỡ bình hoa của mẹ nhưng mẹ không quát nạt, đánh Hoa mà chỉ đưa ra những lời khuyên nhẹ nhàng để Hoa hiểu. - Cách điều chỉnh cảm xúc tiêu cực thành tích cực hiệu quả: <ul style="list-style-type: none"> + Bình tĩnh, hít một hơi thật sâu. + Ngồi thiền. + Tâm sự với người tin cậy. + Chấp nhận cảm xúc tiêu cực.
--	---

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV tổng hợp các ý kiến của HS, nhận xét và đánh giá.
- GV tóm tắt các bước điều chỉnh cảm xúc tiêu cực sang cảm xúc tích cực bằng sơ đồ:

**- GV kết luận Hoạt động 2:**

- + *Trong cuộc sống hàng ngày, có rất nhiều sự việc, tình huống xảy ra tác động đến cảm xúc của mỗi chúng ta. Nếu tác động đó tạo nên cảm xúc tích cực sẽ mang lại suy nghĩ, hành vi, cách ứng xử tích cực cho ta.*
- + *Ngược lại, nếu ta có cảm xúc tiêu cực trước tác động nào đó sẽ dẫn tới suy nghĩ, hành vi, cách ứng xử tiêu cực, có thể gây ra những hậu quả không tốt, thậm chí rất nguy hại.*
- + *Vì vậy, nhận diện được và biết cách điều chỉnh cảm xúc của bản thân theo hướng tích cực là kỹ năng sống cần thiết mà mỗi người cần rèn luyện để làm cho cuộc sống tinh thần của chúng ta trở nên tốt đẹp hơn.*

*** HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

- Ôn tập lại kiến thức đã học:
- + *Nhận diện được những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.*
- + *Nhận diện được sự thay đổi cảm xúc của bản thân và biết điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.*

- Chuẩn bị cho tiết *Sinh hoạt lớp*: Chia sẻ kết quả rèn luyện khả năng xác định nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.

Ngày soạn.../.../...

Ngày dạy: .../.../...

Tuần 1 - Tiết 3. SHL – Chia sẻ kết quả rèn luyện khả năng xác định nét đặc trưng trong tính cách của bản thân

Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu:

- HS chia sẻ được kết quả rèn luyện tính cách của bản thân.
- GV thu thập được thông tin phản hồi về kết quả rèn luyện tính cách trong thực tiễn của HS.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu chia sẻ về kết quả rèn luyện tính cách của HS trong thực tiễn, cảm xúc, những khó khăn HS đã gặp phải và biện pháp các em đã vượt qua khó khăn, nếu có.
- HS chia sẻ theo nhóm.
- Mỗi nhóm cử 1 – 2 đại diện chia sẻ trước lớp.
- Thảo luận chung cả lớp về những biện pháp giúp các bạn vượt qua khó khăn gặp phải trong quá trình rèn luyện tính cách.
- GV nhận xét chung, khen ngợi những HS đã rèn luyện tốt và động viên, khích lệ những HS khác tiếp tục rèn luyện theo gương các bạn.

Ngày soạn.../.../...

Ngày dạy: .../.../...

CHỦ ĐỀ 2. KHÁM PHÁ BẢN THÂN

YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Nhận diện được những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.
- Nhận diện được sự thay đổi cảm xúc của bản thân và biết điều chỉnh theo hướng tích cực.
- Nhận diện được khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân để bảo vệ quan điểm của mình trong một số tình huống.
- Rèn luyện được năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực thích ứng, phẩm chất trách nhiệm, tự chủ.

Tuần 2 - Tiết 1. Sinh hoạt dưới cờ - Tham gia cuộc thi “Nghệ sĩ kịch câm tài ba”

I. MỤC TIÊU:

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Thể hiện được cảm xúc thông qua ngôn ngữ cơ thể.
- Rèn luyện được kỹ năng thể hiện và nhận biết cảm xúc.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động.
- Thiết kế một vài kịch bản kịch câm ngắn với nhiều cung bậc cảm xúc của nhân vật trong vở diễn.

2. Đối với HS

- Tập thể hiện các cung bậc cảm xúc thông qua ngôn ngữ cơ thể.
- Đăng kí tham gia cuộc thi với BTC.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề

- MC giới thiệu chủ đề cuộc thi và thành phần BGK.
- Đại diện BGK công bố thể lệ cuộc thi: Các nhóm tham gia thi sẽ bốc thăm kịch bản và chuẩn bị trong 5 phút. Sau 5 phút, các nhóm sẽ biểu diễn tiểu phẩm kịch câm theo thứ tự bốc thăm, thể hiện cảm xúc của nhân vật qua ngôn ngữ cơ thể, nhóm nào thể hiện tốt nhất sẽ thắng cuộc.
- Lần lượt các nhóm lên bốc thăm và trình diễn tiểu phẩm.
- Sau mỗi tiểu phẩm, các “khán giả” sẽ thảo luận, nhận xét về khả năng thể hiện cảm xúc của các “diễn viên”.
- BGK công bố kết quả cuộc thi và trao giải thưởng cho các Nghệ sĩ kịch câm giỏi nhất.

ĐÁNH GIÁ

- Mời một số HS chia sẻ những thu hoạch về cách thể hiện cảm xúc và cảm xúc của bản thân sau khi tham dự cuộc thi.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

- Yêu cầu HS suy ngẫm về cách thể hiện cảm xúc của bản thân.

Ngày soạn.../.../...

Ngày dạy: .../.../...

Tuần 2 - Tiết 2. HĐ giáo dục – Tính cách và cảm xúc của tôi

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Nhận diện được những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.
- Nhận diện được sự thay đổi cảm xúc của bản thân và biết điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.
- Rèn luyện được kĩ năng nhận thức những nét tính cách đặc trưng của bản thân và biết điều chỉnh cảm xúc của bản thân theo hướng tích cực.

2. Năng lực

Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm.

Năng lực riêng:

- Nhận diện được những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.
- Nhận diện được sự thay đổi cảm xúc của bản thân và biết điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.
- Có kĩ năng nhận thức những nét tính cách đặc trưng của bản thân và biết điều chỉnh cảm xúc của bản thân theo hướng tích cực.

3. Phẩm chất: Có tinh thần trách nhiệm trong học tập, nhân ái và trung thực.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Ví dụ minh họa về một số nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.
- Ví dụ minh họa về điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.

2. Đối với HS

- Giấy trắng khổ A4, bút viết.
- Các tình huống thay đổi cảm xúc của bản thân.
- Bút dạ, phấn viết bảng.

III. TIỀN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: GV tạo tâm thế hào hứng cho khi vào bài học mới thông qua việc xem video.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS xem video và trả lời câu hỏi, HS tham gia nhiệt tình.

c. Sản phẩm: HS hoàn thành nhiệm vụ GV đề ra.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV cho học sinh xem video sau: youtu.be/mClBkFwKcZs

- GV đặt câu hỏi:

+ *Sau khi xem xong video, em hãy cho biết tại sao bạn Bờm lại tức giận với bạn Cò?*

+ *Bạn Bờm đã làm gì để điều chỉnh cảm xúc của bản thân?*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV mời 2 – 3 HS trả lời câu hỏi

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương thái độ học tập của HS.

- GV dẫn dắt HS vào bài học: *Tính cách và cảm xúc của tôi (Tiết 2).*

B. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

GIỚI THIỆU NHỮNG NÉT ĐẶC TRƯNG TRONG TÍNH CÁCH CỦA BẢN THÂN VÀ THỰC HÀNH ĐIỀU CHỈNH CẢM XÚC THEO HƯỚNG TÍCH CỰC

Hoạt động 3. Giới thiệu những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân

a. Mục tiêu: HS xác định được và tự tin giới thiệu những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS giới thiệu những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.

c. Sản phẩm: HS giới thiệu được những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.

d. Cách thức tiến hành:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm và thực hiện nhiệm vụ: *Em hãy xác định những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân và giới thiệu những nét tính cách đó dưới một hình thức tùy chọn.*

- GV gợi ý một số hình thức:

+ *Vẽ chân dung*

+ *Diễn kịch câm*

+ *Viết bài...*



Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS lắng nghe và tiếp nhận nhiệm vụ.

- HS chuẩn bị cá nhân, sau đó giới thiệu những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân với các bạn trong nhóm.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- GV yêu cầu mỗi nhóm cử ra một bạn có cách giới thiệu ấn tượng nhất để giới thiệu trước lớp.
- Các nhóm khác lắng nghe, quan sát và nhận xét.
- GV tổ chức cho cả lớp bình chọn bạn có cách giới thiệu ấn tượng nhất.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV tổng hợp ý kiến của các HS.
- **GV nhận xét, đánh giá và kết luận Hoạt động 3:** *Mỗi người đều có những nét tính cách đặc trưng riêng, không giống với bất kì ai khác. Chúng ta hãy tự tin về những nét tính cách tích cực của bản thân.*

Hoạt động 4. Thực hành điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực

- a. Mục tiêu:** HS đề xuất được cách điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.
- b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm và đề xuất cách điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.
- c. Sản phẩm:** HS đề xuất được cách điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.
- d. Cách thức tiến hành:**

Nhiệm vụ 1. Đề xuất được cách điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm.
- GV yêu cầu HS:
 - + *Đề xuất cách điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực của các nhân vật ở các tình huống trong SGK_trang 16.*
 - + *Sau đó, xây dựng kịch bản và sắm vai thể hiện cách điều chỉnh cảm xúc của nhân vật đó.*
- GV đưa ra tình huống:
 - + *Tình huống 1: Bài kiểm tra môn Ngữ Văn vừa rồi Bình nghĩ mình sẽ được ít nhất 7 điểm. Tuy nhiên, đến khi trả bài, Bình chỉ được 5 điểm. Bình cho rằng thầy giáo chấm bài của mình quá chặt nên rất buồn và thất vọng.*

+ *Tình huống 2: Chuẩn bị kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20 – 11, Hoa đăng kí tham gia vào nhóm làm báo tường vì bạn rất thích vẽ. Tuy nhiên, lớp trưởng lại phân công Hoa chuẩn bị một tiết mục văn nghệ để tham gia Hội diễn văn nghệ của trường. Hoa rất khó chịu vì nghĩ rằng lớp trưởng không quan tâm đến nguyện vọng của mình.*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hình thành nhóm, phân công và thực hiện nhiệm vụ của bản thân.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- GV mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ qua phần sắm vai xử lí tình huống của nhóm mình:

+ *Tình huống 1: Bình nên xem xét lại bài của mình xem liệu nó có đúng là như vậy không, nếu còn thắc mắc nên trực tiếp đi hỏi thầy để thầy giải thích tại sao lại chấm bài mình như vậy.*

+ *Tình huống 2: Hoa nên nói chuyện rõ với lớp trưởng rằng mình không có năng khiếu về việc múa, hát mà mình chỉ có biết vẽ. Nếu bạn vẫn muốn lớp tham gia múa hát thì bạn nên cân nhắc bạn khác.*

- Các nhóm khác lắng nghe, quan sát và nhận xét.
- GV mời một số HS nêu nhận xét và những điều học hỏi được qua quan sát kết quả thực hành của các nhóm.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV tổng hợp ý kiến của HS, nhận xét và đánh giá.
- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

Nhiệm vụ 2. Thực hành điều chỉnh cảm xúc của bản thân theo hướng tích cực.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS:
- + *Nghĩ về 1 – 2 tình huống gần nhất mà bản thân đã có cảm xúc tiêu cực và nguyên nhân tạo nên cảm xúc đó.*

+ Sau đó, suy nghĩ lại về sự việc xảy ra theo hướng lạc quan, tích cực và ghi lại kết quả theo mẫu sau:

Tình huống	Cảm xúc tiêu cực đã có	Suy nghĩ dẫn đến cảm xúc tiêu cực	Suy nghĩ tích cực sau khi điều chỉnh
1)			
2)			

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- GV mời một số HS chia sẻ kết quả thực hành.
- Các HS khác lắng nghe, quan sát và nhận xét.
- GV mời một số HS khác nêu những điều học hỏi được từ chia sẻ của các bạn.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV tổng hợp ý kiến của HS, nhận xét và đánh giá.
- GV nhận xét chung và kết luận Hoạt động 4 dựa vào kết quả thực hành của HS.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

RÈN LUYỆN KHẢ NĂNG ĐIỀU CHỈNH CẢM XÚC CỦA BẢN THÂN THEO HƯỚNG TÍCH CỰC TRONG CÁC TÌNH HUỐNG THỰC TIỄN

a. Mục tiêu: HS thực hiện được việc rèn luyện khả năng điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS thực hiện được việc rèn luyện khả năng điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.

c. Sản phẩm: HS thực hiện được việc rèn luyện khả năng điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.

d. Cách thức tiến hành:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu và hướng dẫn HS thực hiện các hoạt động sau:
- + *Thực hiện điều chỉnh cảm xúc của bản thân theo hướng tích cực trong cuộc sống hằng ngày.*
- + *Ghi lại kết quả điều chỉnh cảm xúc của em và những khó khăn khi thực hiện để chia sẻ với thầy cô, các bạn.*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- GV mời một số HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.
- Các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).
- GV yêu cầu một số HS chia sẻ những điều học hỏi được và cảm nhận của bản thân sau khi tham gia các hoạt động.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS.
- **GV kết luận bài học:**
 - + *Nhận diện được những nét đặc trưng trong tính cách và cảm xúc của bản thân, đồng thời biết cách điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực là những kỹ năng sống cần thiết đối với mỗi người, giúp ta luôn lạc quan, tự tin trong cuộc sống, thiết lập được mối quan hệ tốt đẹp với mọi người và luôn biết hành động theo hướng tích cực.*
 - + *Vì vậy, chúng ta hãy tích cực tham gia các hoạt động để nhận diện được những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân, đồng thời luôn học hỏi những tính cách tốt của bạn bè và những người sống quanh ta để tự hoàn thiện bản thân. Cùng với đó cũng cần tích cực rèn luyện để có khả năng điều chỉnh cảm xúc và hành động theo hướng tích cực.*
- GV kết thúc tiết học.

*** HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

- Ôn tập lại kiến thức đã học:

- + Nhận diện được những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.
- + Nhận diện được sự thay đổi cảm xúc của bản thân và biết điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.
- + Rèn luyện được kỹ năng nhận thức những nét tính cách đặc trưng của bản thân và biết điều chỉnh cảm xúc của bản thân theo hướng tích cực.
- Chuẩn bị cho tiết Sinh hoạt lớp: Chia sẻ kết quả rèn luyện khả năng nhận diện cảm xúc và điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.

Ngày soạn.../.../...

Ngày dạy: .../.../...

Tuần 2 - Tiết 3. SHL – Chia sẻ kết quả rèn luyện khả năng nhận diện cảm xúc và điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực

Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu: HS chia sẻ được kết quả rèn luyện kỹ năng điều chỉnh cảm xúc của bản thân theo hướng tích cực.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS chia sẻ kết quả rèn luyện kỹ năng điều chỉnh cảm xúc của bản thân theo hướng tích cực dựa vào các câu hỏi gợi ý sau:
 - + *Tình huống xảy ra như thế nào?*
 - + *Cảm xúc tiêu cực của em khi đó là gì?*
 - + *Em đã điều chỉnh cảm xúc đó như thế nào và ứng xử ra sao?*
 - + *Em đã gặp những khó khăn gì trong quá trình vận dụng, rèn luyện kỹ năng điều chỉnh cảm xúc của bản thân theo hướng tích cực trong thực tiễn, nếu có?*
 - + *Em đã làm gì để vượt qua những khó khăn đó?*
- HS chia sẻ theo nhóm.
- Thảo luận chung cả lớp về những biện pháp vượt qua khó khăn gặp phải trong quá trình rèn luyện kỹ năng điều chỉnh cảm xúc của bản thân theo hướng tích cực trong thực tiễn.
- GV nhận xét chung, khen ngợi những HS đã rèn luyện tốt và động viên, khích lệ những HS khác tiếp tục rèn luyện theo gương các bạn.

Ngày soạn.../.../...

Ngày dạy: .../.../...

CHỦ ĐỀ 2. KHÁM PHÁ BẢN THÂN

YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Nhận diện được những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.
- Nhận diện được sự thay đổi cảm xúc của bản thân và biết điều chỉnh theo hướng tích cực.
- Nhận diện được khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân để bảo vệ quan điểm của mình trong một số tình huống.
- Rèn luyện được năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực thích ứng, phẩm chất trách nhiệm, tự chủ.

Tuần 3 - Tiết 1. Sinh hoạt dưới cờ - Tọa đàm về vai trò của tranh biện và thương thuyết trong cuộc sống hiện đại

I. MỤC TIÊU:

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Trình bày được vai trò quan trọng của tranh biện và thương thuyết trong cuộc sống hiện đại.
- Có ý thức rèn luyện khả năng tranh biện và thương thuyết.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Nội dung bài thuyết trình về vai trò quan trọng của tranh biện, thương thuyết trong cuộc sống hiện đại và ví dụ minh họa.
- Một số câu hỏi dẫn dắt HS thảo luận.

2. Đối với HS

- Chuẩn bị trước một số ý kiến liên quan đến nội dung buổi tọa đàm.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cơ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề

- TPT/GV trực tuần nêu chủ đề tọa đàm và dẫn dắt HS thảo luận theo một số câu hỏi gợi ý đã chuẩn bị.
- HS trao đổi, chia sẻ ý kiến.
- TPT/GVCN lớp trực tuần tóm tắt các ý kiến và kết luận về vai trò quan trọng của tranh biện, thương thuyết trong cuộc sống, đồng thời đưa ra minh chứng:
- + Cuộc sống hiện đại đặt ra nhiều vấn đề cần giải quyết, trong đó có những vấn đề cần có sự hợp tác giữa các cá nhân/ tổ chức/ cộng đồng/ quốc gia. Mỗi cá nhân/ tổ chức/ cộng đồng/ quốc gia có thể có những quan điểm, những cách tiếp cận khác nhau trong việc giải quyết vấn đề.
- + Cuộc sống hiện đại cũng tạo ra sự cạnh tranh quyết liệt về nhiều mặt giữa các cá nhân/ tổ chức/ cộng đồng/ quốc gia.
- + Để tồn tại và cùng hợp tác, phát triển trong xã hội hiện đại, con người cần phải có khả năng tranh biện và thương thuyết.

ĐÁNH GIÁ

- HS chia sẻ thu hoạch và cảm xúc sau khi tham dự tọa đàm.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

- HS tranh biện với bạn bè, người thân về một số vấn đề liên quan đến lứa tuổi HS THCS.

Ngày soạn.../.../...

Ngày dạy: .../.../...

Tuần 3 - Tiết 2. HĐ giáo dục

– Khả năng tranh biện, thương thuyết của tôi

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Nêu được cách tranh biện, thương thuyết.
- Nhận diện được khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân để bảo vệ quan điểm của mình trong một số tình huống.
- Rèn luyện được kĩ năng tranh biện thương thuyết; năng lực giao tiếp, hợp tác; phẩm chất trung thực, trách nhiệm.

2. Năng lực

Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm.

Năng lực riêng:

- Nêu được cách tranh biện, thương thuyết.
- Nhận diện được khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân để bảo vệ quan điểm của mình trong một số tình huống.
- Có được kĩ năng tranh biện thương thuyết; năng lực giao tiếp, hợp tác; phẩm chất trung thực, trách nhiệm.

3. Phẩm chất: Có tinh thần trách nhiệm trong học tập, nhân ái và trung thực.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Một số ví dụ về tranh biện, thương thuyết.
- Một số câu chuyện về các nhà thương thuyết nổi tiếng của Việt Nam và thế giới.

- Một số vấn đề mang tính thời sự đối với HS THCS hiện nay để tổ chức cho HS tham gia tranh biện.
- Mẫu kế hoạch rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân.

2. Đối với HS

- Giấy, bút để ghi chép chuẩn bị cho tranh biện, thương thuyết.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: GV tạo tâm thế hào hứng cho HS thông qua việc kể chuyện về một số nhà thương thuyết nổi tiếng trong lịch sử.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS nghe kể chuyện, HS tham gia nhiệt tình.

c. Sản phẩm: HS hoàn thành nhiệm vụ GV đề ra.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV kể cho HS nghe một số câu chuyện về các nhà thương thuyết nổi tiếng trong lịch sử (*Bill Clinton, Jimmy Carter,...*).
- Kết thúc phần kể chuyện, GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Nêu cảm xúc của em sau khi nghe những câu chuyện trên.*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS cả lớp lắng nghe và tiếp nhận nhiệm vụ.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV mời một số HS chia sẻ thu hoạch.
- GV nhận xét, đánh giá.
- GV dẫn dắt HS vào bài học: *Khả năng tranh biện, thương thuyết của tôi (Tiết 1).*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1. Tìm hiểu về cách tranh biện, thương thuyết để bảo vệ quan điểm của bản thân

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS nêu được cách tranh biện, thương thuyết để bảo vệ quan điểm của bản thân và những điểm cần lưu ý khi tranh biện, thương thuyết.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân hoặc nhóm để chia sẻ về cách tranh biện, thương thuyết để bảo vệ quan điểm của bản thân và những điểm cần lưu ý khi tranh biện, thương thuyết.

c. Sản phẩm: HS chia sẻ được cách tranh biện, thương thuyết để bảo vệ quan điểm của bản thân và những điểm cần lưu ý khi tranh biện, thương thuyết.

d. Cách thức tiến hành:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p><i>Nhiệm vụ 1. Chia sẻ các tình huống em đã tham gia tranh biện, thương thuyết để bảo vệ quan điểm của bản thân.</i></p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm. - GV giao nhiệm vụ và yêu cầu HS chia sẻ về các tình huống em đã tham gia tranh biện, thương thuyết để bảo vệ quan điểm của bản thân. - GV hướng dẫn: <i>HS hồi tưởng lại kinh nghiệm đã có của bản thân về kỹ năng tranh biện, thương thuyết và chia sẻ trong nhóm ở lớp.</i> - GV gợi ý: <ul style="list-style-type: none"> + <i>Em đã tranh biện, thương thuyết với ai?</i> + <i>Em đã thực hiện cuộc tranh biện, thương thuyết như thế nào? Kết quả ra sao?</i> <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS liên hệ bản thân, liên hệ thực tế và thực 	<p>1. Chia sẻ các tình huống em đã tham gia tranh biện, thương thuyết để bảo vệ quan điểm của bản thân.</p> <p><i>Chia sẻ các tình huống em đã tham gia tranh biện, thương thuyết để bảo vệ quan điểm của bản thân:</i></p> <p><i>Gợi ý:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Người mà em đã tranh biện, thương thuyết cùng - Diễn biến của cuộc tranh biện, thương thuyết - Kết quả của cuộc tranh biện, thương thuyết

hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- GV mời 2 – 3 HS chia sẻ trước lớp.
- Các HS khác lắng nghe và nhận xét.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV nhận xét, đánh giá.
- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

Nhiệm vụ 2. Thảo luận về cách tranh biện để bảo vệ quan điểm của bản thân.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm.
- GV yêu cầu: *Em hãy nêu các bước lập luận khi tranh biện để bảo vệ quan điểm của bản thân và những điều lưu ý để tranh biện có hiệu quả.*
- GV gợi ý:

Chủ đề tranh biện: Mạng xã hội rất hữu ích cho mọi người

Các bước lập luận	Nhóm ủng hộ	Nhóm phản đối
1. Trình bày rõ ràng luận điểm hay lí do chính vì sao ủng hộ hoặc phản đối.	Mạng xã hội cập nhật thông tin mới nhanh hơn tất cả các kênh truyền thông khác.	Mạng xã hội truyền tải nhiều thông tin không đáng tin cậy và sai sự thật.
2. Đưa ra các lí lẽ, dẫn chứng... để giải thích, chứng minh cho luận điểm.	– Thực tế là có rất nhiều người đã sử dụng mạng xã hội để tìm kiếm thông tin mới. Tỷ lệ số người sử dụng các trang mạng xã hội trên thế giới và ở Việt Nam ngày càng gia tăng. – ...	Thực tế cho thấy có không ít người đã tìm kiếm những thông tin chưa được kiểm chứng và ảnh hưởng đến công việc, cuộc sống.
3. Đưa ra kết luận chung.	Mạng xã hội hữu ích cho mọi người trong tìm kiếm thông tin nhưng cần phải được kiểm chứng.	

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hình thành nhóm, phân công và thực hiện nhiệm vụ.

2. Thảo luận về cách tranh biện để bảo vệ quan điểm của bản thân.

Gợi ý:

*** Các bước lập luận khi tranh biện:**

- Trình bày rõ ràng luận điểm hay lí do chính vì sao ủng hộ hoặc phản đối.
- Đưa ra các lí lẽ, dẫn chứng,... để giải thích, chứng minh cho luận điểm.
- Đưa ra kết luận chung.

*** Những lưu ý để tranh biện có hiệu quả:**

- Trình bày, lập luận rõ ràng, chặt chẽ.
- Nắm vững quan điểm của bản thân.
- Tự tin, cởi mở, thẳng thắn.
- Tôn trọng, lắng nghe ý kiến đối

<p>- GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận.</p> <p>Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động</p> <p>- GV mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả trước lớp.</p> <p>- Các nhóm khác chú ý lắng nghe và nhận xét.</p> <p>Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</p> <p>- GV tổng hợp ý kiến của HS, nhận xét và đánh giá.</p> <p>- GV kết luận Nhiệm vụ 2:</p> <p>+ <i>Cách lập luận khi tranh biện: (1) Trình bày rõ luận điểm hay lí do ủng hộ/ phản đối → (2) Đưa ra các lí lẽ, dẫn chứng, số liệu thống kê để giải thích, chứng minh cho luận điểm → (3) Đưa ra kết luận chúng</i></p> <p>+ <i>Lưu ý khi tranh biện: Nắm vững quan điểm của bản thân; tự tin, cởi mở, thẳng thắn; lập luận rõ ràng, chặt chẽ, có ví dụ, số liệu, dẫn chứng minh họa; tôn trọng, lắng nghe ý kiến của đối phương.</i></p> <p>- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.</p> <p><u>Nhiệm vụ 3. Thảo luận về cách thương thuyết để bảo vệ quan điểm của bản thân.</u></p> <p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và thực hiện nhiệm vụ: <i>Nghiên cứu tình huống trong SGK_trang 17, 18 và chỉ ra cách thương thuyết của nhân vật Hùng.</i></p>	<p>phương.</p> <p>3. Thảo luận về cách thương thuyết để bảo vệ quan điểm của bản thân.</p> <p>Gợi ý:</p> <p>* Cách thương thuyết của nhân vật Hùng trong tình huống:</p> <p>- Bạn Hùng đã ngồi nói chuyện với mẹ một cách nghiêm túc. Bạn nói cho mẹ nghe về lợi ích của việc tham gia câu lạc bộ bóng đá và điều đó sẽ không ảnh hưởng tới việc</p>
--	--

- GV đưa ra tình huống:

Hùng rất muốn tham gia Câu lạc bộ bóng đá. Tuy nhiên, mẹ chỉ muốn Hùng dành tất cả thời gian cho việc học. Hùng đã thương thuyết như sau:

Hùng: Mẹ ơi, con muốn được tham gia câu lạc bộ bóng đá của trường.

Mẹ Hùng: Không được đâu, nhiệm vụ chính của con bây giờ là học tập. Con phải dành nhiều thời gian cho việc này.

Hùng: Thưa mẹ, bóng đá là môn thể thao tốt cho sự phát triển thể chất của lứa tuổi chúng con. Câu lạc bộ chỉ sinh hoạt 1 lần/tuần nên không ảnh hưởng đến thời gian học tập. Nhiều bạn tham gia câu lạc bộ bóng đá mà vẫn học rất tốt đấy ạ.

Mẹ Hùng: Nhưng mẹ lo con mãi mê đá bóng rồi sao những chuyện học hành.

Hùng: Con hứa với mẹ là sẽ không để ảnh hưởng đến học tập. Xin mẹ cho phép con tham gia câu lạc bộ thử một tháng. Sau một tháng, nếu việc này ảnh hưởng đến thời gian và kết quả học tập thì con sẽ không tham gia câu lạc bộ nữa được không ạ?

Mẹ Hùng im lặng mỉm cười.

Hùng: Vậy mẹ đồng ý cho con tham gia câu lạc bộ bóng đá rồi nhé. Con cảm ơn mẹ, ngày mai con sẽ nộp đơn xin tham gia câu lạc bộ ạ.

- GV tổ chức cho HS làm việc nhóm.

- GV yêu cầu: *Em hãy nêu cách thương thuyết và những điều cần lưu ý để thương thuyết có hiệu quả.*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hình thành nhóm, trao đổi và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận.

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- GV mời đại diện một số nhóm thể hiện kết quả giải quyết tình huống.

- GV mời các nhóm trình bày kết quả thảo luận về cách thương thuyết và những điều cần lưu ý.

- Các nhóm khác chú ý lắng nghe, nhận xét và bổ sung ý kiến (nếu có)

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV tổng hợp ý kiến của HS, nhận xét và đánh

học. Bạn Hùng cũng hứa vẫn sẽ chăm chỉ học hành.

*** Cách thương thuyết:**

- Nêu những yêu cầu cụ thể của mình, những gì mình muốn hoặc không muốn.

- Lắng nghe yêu cầu của đối phương và đưa ra một thỏa hiệp tương xứng.

- Trong trường hợp nảy sinh mâu thuẫn, tìm một cách giải quyết khác mà cả hai bên cùng chấp nhận.

- Chốt lại ý kiến đồng thuận của cả hai bên.

*** Những điều cần lưu ý để thương thuyết hiệu quả:**

- Tôn trọng, lắng nghe đối phương.

- Tạo cảm tình với đối phương.

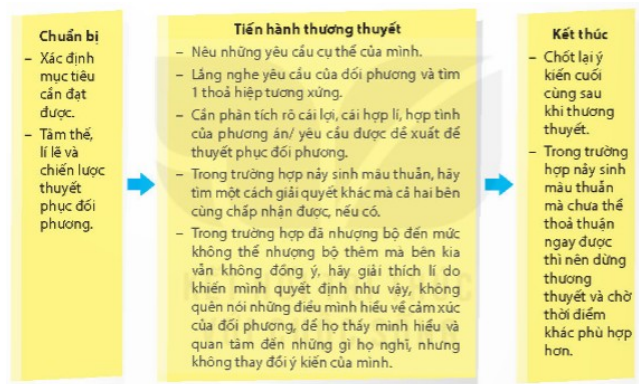
- Tự tin, thiện chí.

- Chọn thời điểm thương thuyết phù hợp.

giá.

- GV kết luận Nhiệm vụ 3:

+ *Các bước thương thuyết:*



+ *Lưu ý khi thương thuyết: Xác định rõ điều mình muốn đạt được; chọn thời điểm thương thuyết phù hợp; tạo được sự tin cậy với đối phương; tự tin, thiện chí; mềm dẻo, linh hoạt khi thương thuyết; tôn trọng, lắng nghe đối phương; tìm giải pháp dung hòa được lợi ích cho cả hai bên.*

* HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:

- Ôn tập lại kiến thức đã học:
- + *Nêu được cách tranh biện, thương thuyết.*
- + *Nhận diện được khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân để bảo vệ quan điểm của mình trong một số tình huống.*
- Chuẩn bị cho tiết Sinh hoạt lớp: *Chia sẻ kết quả tự đánh giá khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân.*

Ngày soạn.../.../...

Ngày dạy: .../.../...

Tuần 3 - Tiết 3. SHL – Chia sẻ kết quả tự đánh giá khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân

Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu: HS chia sẻ được kế hoạch rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS chia sẻ kế hoạch rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân.
- HS chia sẻ theo nhóm, nhận xét về những điểm phù hợp và chưa phù hợp trong kế hoạch của mỗi bạn.
- Mỗi nhóm cử 1 – 2 đại diện chia sẻ trước lớp.
- Cả lớp thảo luận, nhận xét về kế hoạch rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết của các bạn.
- GV nhận xét chung, nhắc nhở HS hoàn thiện kế hoạch rèn luyện theo góp ý và rèn luyện theo kế hoạch đã hoàn thiện.

Ngày soạn.../.../...

Ngày dạy: .../.../...

CHỦ ĐỀ 2. KHÁM PHÁ BẢN THÂN

YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Nhận diện được những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.
- Nhận diện được sự thay đổi cảm xúc của bản thân và biết điều chỉnh theo hướng tích cực.
- Nhận diện được khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân để bảo vệ quan điểm của mình trong một số tình huống.
- Rèn luyện được năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực thích ứng, phẩm chất trách nhiệm, tự chủ.

Tuần 4 - Tiết 1. Sinh hoạt dưới cờ - Tham gia tranh biện về một số vấn đề liên quan đến HS THCS

I. MỤC TIÊU:

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Tranh biện được về một số vấn đề liên quan đến HS THCS.
- Rèn luyện được tính tự tin, khả năng tranh biện để bảo vệ quan điểm của bản thân.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với TPT, BGH và GV

- Lựa chọn một vài vấn đề liên quan đến HS THCS ở địa phương để tổ chức cho HS tranh biện. Ví dụ:
 - + Vấn đề bạo lực học đường, bắt nạt học đường ở HS THCS.
 - + Vấn đề HS nghiện trò chơi điện tử.
 - + Vấn đề HS sử dụng thuốc lá.
 - + Vấn đề ứng xử văn minh nơi công cộng của giới trẻ hiện nay.

- Phổ biến trước những vấn đề sẽ được tổ chức tranh biện đến HS các lớp để các em chuẩn bị tham gia.
- Cử người điều khiển cuộc tranh biện của HS.

2. Đối với HS

- Chuẩn bị lí lẽ, lập luận để tham gia tranh biện về những vấn đề đã được nhà trường phổ biến

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cơ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề

- TPT/GVCN lớp trực tuần nêu chủ đề tranh biện.
- HS tự chọn theo hai nhóm: ủng hộ hoặc phản đối vấn đề đặt ra.
- Hai nhóm thảo luận, thống nhất các lí lẽ, lập luận, dẫn chứng để sử dụng khi tranh biện.
- Hai nhóm tiến hành tranh biện.
- Kết thúc cuộc tranh biện, TPT/GVCN lớp trực tuần nhận xét về khả năng tranh biện của hai nhóm.

ĐÁNH GIÁ

- HS chia sẻ thu hoạch và cảm xúc sau khi tham gia tranh biện/ theo dõi, quan sát các bạn tranh biện.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

- HS thương thuyết với bạn bè, người thân để mọi người đồng thuận với cách giải quyết của bản thân về một vấn đề thực tiễn nào đó.

Ngày soạn.../.../...

Ngày dạy: .../.../...

Tuần 4 - Tiết 2. HĐ giáo dục

– Khả năng tranh biện, thương thuyết của tôi

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Nêu được cách tranh biện, thương thuyết.
- Nhận diện được khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân để bảo vệ quan điểm của mình trong một số tình huống.
- Rèn luyện được kĩ năng tranh biện thương thuyết; năng lực giao tiếp, hợp tác; phẩm chất trung thực, trách nhiệm.

2. Năng lực

Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm.

Năng lực riêng:

- Nêu được cách tranh biện, thương thuyết.
- Nhận diện được khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân để bảo vệ quan điểm của mình trong một số tình huống.
- Có được kĩ năng tranh biện thương thuyết; năng lực giao tiếp, hợp tác; phẩm chất trung thực, trách nhiệm.

3. Phẩm chất: Có tinh thần trách nhiệm trong học tập, nhân ái và trung thực.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Một số ví dụ về tranh biện, thương thuyết.
- Một số câu chuyện về các nhà thương thuyết nổi tiếng của Việt Nam và thế giới.

- Một số vấn đề mang tính thời sự đối với HS THCS hiện nay để tổ chức cho HS tham gia tranh biện.
- Mẫu kế hoạch rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân.

2. Đối với HS

- Giấy, bút để ghi chép chuẩn bị cho tranh biện, thương thuyết.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: GV tạo tâm thế hào hứng cho khi vào bài học mới thông qua việc xem video.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS xem video và trả lời câu hỏi, HS tham gia nhiệt tình.

c. Sản phẩm: HS hoàn thành nhiệm vụ GV đề ra.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV cho học sinh xem video sau:

https://www.youtube.com/watch?v=ef_lApT7r54 (7:28 – 15:42)

- GV đặt câu hỏi: *Sau khi xem xong video, hãy cho biết em ủng hộ hay phản đối vấn đề được nêu trong video? Vì sao?*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV mời 2 – 3 HS trả lời câu hỏi
- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương thái độ học tập của HS.
- GV dẫn dắt HS vào bài học: *Khả năng tranh biện, thương thuyết của tôi (Tiết 2).*

B. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

THỰC HÀNH TRANH BIỆN, THƯƠNG THUYẾT VÀ NHẬN DIỆN KHẢ NĂNG TRANH BIỆN, THƯƠNG THUYẾT CỦA BẢN THÂN

Hoạt động 2. Thực hành tranh biện, thương thuyết

- a. Mục tiêu:** HS bước đầu có kỹ năng tranh biện, thương thuyết.
- b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS thực hành kỹ năng tranh biện, thương thuyết.
- c. Sản phẩm:** HS có được kỹ năng tranh biện, thương thuyết.
- d. Cách thức tiến hành:**

Nhiệm vụ 1. Thực hành tranh biện

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chia HS thành hai nhóm: nhóm ủng hộ và nhóm phản đối.
- GV yêu cầu: *Các em hãy tranh biện về quan điểm “Thức khuya chơi trò chơi điện tử có hại cho sự phát triển của bản thân”.*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS lắng nghe và tiếp nhận nhiệm vụ.
- HS tiến hành tranh biện theo các bước đã biết ở bài *Khả năng tranh biện, thương thuyết của tôi (Tiết 1)*.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- GV mời hai nhóm trình bày phần tranh biện của mình.
- Các HS khác lắng nghe, quan sát và nhận xét.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV nhận xét, đánh giá về kỹ năng tranh biện của các nhóm.
- GV nhắc HS những vấn đề cần rút kinh nghiệm khi tranh biện.
- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

Nhiệm vụ 2. Thực hành thương thuyết

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm và thực hiện nhiệm vụ: *Thực hành thương thuyết trong tình huống sau:*

Lớp em chuẩn bị đi dã ngoại ở một địa điểm cách trường khoảng 10 km. Một số bạn đề nghị thuê ô tô đi cho nhanh và an toàn, trong khi một số bạn khác lại muốn đi bằng xe đạp để tiết kiệm chi phí.

- GV tổ chức cho HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm.
- GV yêu cầu HS: *Thực hành luyện tập kỹ năng thương thuyết trong nhóm về các vấn đề cần thương thuyết.*
- GV gợi ý:
 - + *Thương thuyết trong việc lựa chọn địa điểm tham quan, dã ngoại.*
 - + *Thương thuyết trong việc sử dụng khi đi tham quan, dã ngoại.*
 - + *Thương thuyết trong việc tổ chức một sự kiện chung của nhóm,...*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hình thành nhóm, phân công và thực hiện nhiệm vụ của bản thân.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- GV mời các nhóm lần lượt lên thể hiện quá trình thương thuyết trước lớp.
- Cả lớp quan sát, nhận xét và góp ý.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV nhận xét, đánh giá.
- GV lưu ý HS những vấn đề cần rút kinh nghiệm khi thương thuyết

Hoạt động 3. Nhận diện khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân

a. Mục tiêu: HS tự đánh giá được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong tranh biện, thương thuyết và lập được kế hoạch để rèn luyện nâng cao khả năng tranh biện, thương thuyết.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS tự đánh giá điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong tranh biện, thương thuyết và lập kế hoạch để rèn luyện nâng cao khả năng tranh biện, thương thuyết.

c. Sản phẩm: HS tự đánh giá được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong tranh biện, thương thuyết và lập được kế hoạch để rèn luyện nâng cao khả năng tranh biện, thương thuyết.

d. Cách thức tiến hành:

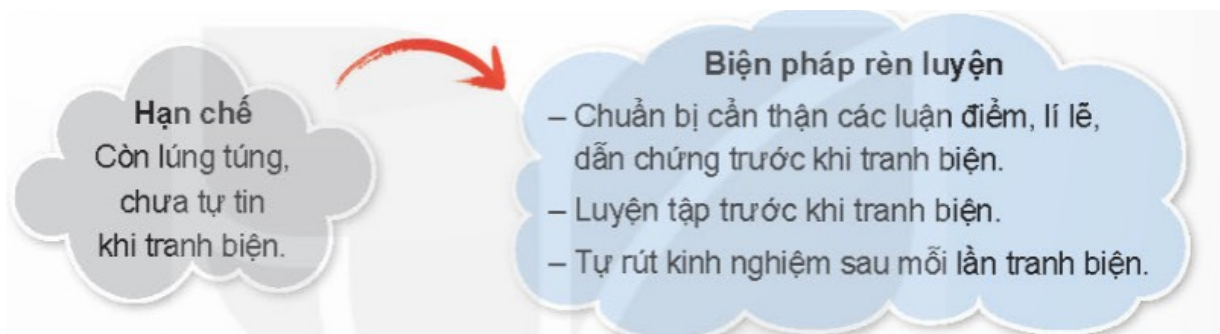
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân và thực hiện nhiệm vụ:

+ Dựa vào những kiến thức đã tìm hiểu được về tranh biện, thương thuyết, em hãy xác định những điểm còn hạn chế về khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân.

+ Em hãy đề xuất các biện pháp rèn luyện về khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân.

- GV gợi ý:



- GV tiếp tục yêu cầu HS: *Lập kế hoạch rèn luyện để nâng cao khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân theo mẫu.*

- GV gợi ý:

Kế hoạch rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết

Họ và tên:

Điểm hạn chế về khả năng tranh biện, thương thuyết	Biện pháp khắc phục	Thời gian thực hiện	Kết quả mong đợi	Người/Phương tiện hỗ trợ
1)				
2)				

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- GV mời một số HS trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ cá nhân.
- GV yêu cầu HS chia sẻ kế hoạch rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân với các bạn trong nhóm hoặc trước lớp.
- Các HS khác lắng nghe, quan sát và nhận xét.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV tổng hợp ý kiến của HS, nhận xét và đánh giá.
- GV nhận xét chung và kết luận Hoạt động 3 dựa vào kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

RÈN LUYỆN KHẢ NĂNG TRANH BIỆN, THƯƠNG THUYẾT

a. Mục tiêu: HS thực hiện được việc rèn luyện nâng cao khả năng tranh biện, thương thuyết theo kế hoạch đã xây dựng.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS thực hiện việc rèn luyện nâng cao khả năng tranh biện, thương thuyết theo kế hoạch đã xây dựng.

c. Sản phẩm: HS thực hiện được việc rèn luyện nâng cao khả năng tranh biện, thương thuyết theo kế hoạch đã xây dựng.

d. Cách thức tiến hành:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu và hướng dẫn HS thực hiện các hoạt động sau:

+ *Thực hiện các biện pháp rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết theo kế hoạch đã xây dựng của bản thân.*

+ *Ghi chép và chia sẻ kết quả sự tiến bộ của em sau mỗi lần tranh biện, thương thuyết.*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- GV mời một số HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

- Các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).

- GV yêu cầu một số HS chia sẻ cảm nhận của bản thân và những điều học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS.

- GV kết luận bài học:

+ *Tranh biện và thương thuyết là những kỹ năng rất cần thiết cho mỗi người trong cuộc sống hiện đại. Có được kỹ năng tranh biện, thương thuyết không chỉ giúp chúng ta bảo vệ được quan điểm của mình mà còn giúp ta thương lượng, thuyết phục được người khác để đi đến thỏa thuận giải quyết vấn đề một cách thỏa đáng nhất, tránh được những mâu thuẫn không cần thiết.*

+ *Để làm điều đó, mỗi chúng ta cần biết cách tranh biện, thương thuyết một cách hiệu quả và thường xuyên thực hành để rèn luyện những kỹ năng đó.*

- GV kết thúc tiết học.

*** HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

- Ôn tập lại kiến thức đã học:
 - + *Nêu được cách tranh biện, thương thuyết.*
 - + *Nhận diện được khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân để bảo vệ quan điểm của mình trong một số tình huống.*
 - + *Rèn luyện được kỹ năng tranh biện thương thuyết; năng lực giao tiếp, hợp tác; phẩm chất trung thực, trách nhiệm.*
- Chuẩn bị cho tiết *Sinh hoạt lớp*: *Chia sẻ kết quả rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết để bảo vệ quan điểm bản thân trong một số tình huống.*

Ngày soạn.../.../...

Ngày dạy: .../.../...

Tuần 4 - Tiết 3. SHL – Chia sẻ kết quả rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết để bảo vệ quan điểm bản thân trong một số tình huống

Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu: HS chia sẻ được kết quả rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân.

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS chia sẻ kết quả rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân trong thực tiễn dựa vào các câu hỏi gợi ý sau:
 - + *Em đã tiến hành tranh biện, thương thuyết với ai? Về vấn đề gì?*
 - + *Em đã tranh biện, thương thuyết như thế nào? Kết quả ra sao?*
 - + *Cảm xúc của em khi đó như thế nào?*
 - + *Em đã gặp những khó khăn gì trong quá trình vận dụng, rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân?*
 - + *Em đã làm gì để vượt qua những khó khăn đó?*
- HS chia sẻ theo nhóm.
- Mỗi nhóm cử 1 – 2 đại diện chia sẻ trước lớp.
- Cả lớp thảo luận về những biện pháp vượt qua khó khăn trong quá trình rèn luyện khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân.
- GV nhận xét chung, khen ngợi những HS đã rèn luyện tốt và động viên, khích lệ những HS khác tiếp tục rèn luyện theo gương các bạn.
- Tổ chức cho HS đánh giá kết quả thực hiện Chủ đề 2.

ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ 2

1. GV yêu cầu HS tự đánh giá kết quả thực hiện Chủ đề 2 theo các tiêu chí sau:

- Nhận diện được ít nhất 3 nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.
- Nhận diện được sự thay đổi cảm xúc của bản thân và biết cách điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.
- Xác định được ít nhất 2 điểm mạnh và 2 điểm hạn chế của bản thân về khả năng tranh biện, thương thuyết để bảo vệ quan điểm của mình trong một số tình huống.
- **Đạt:** *Thực hiện được ít nhất 2 trong 3 tiêu chí.*
- **Chưa đạt:** *Chỉ thực hiện được 1 tiêu chí trở xuống*

2. GV tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng trong nhóm/ tổ.

3. GV đánh giá chung theo hướng dẫn đánh giá thường xuyên ở phần chung.

4. GV Biểu dương, khen ngợi những cá nhân, nhóm/ tổ có kết quả hoạt động tốt, có nhiều đóng góp cho hoạt động chung hoặc có nhiều tiến bộ.

MẪU PHIẾU ĐÁNH GIÁ:

PHIẾU ĐÁNH GIÁ			
Họ và tên: Lớp: Trường:			
1. Tự đánh giá			
Tích ✓ vào ô phù hợp:			
STT	Nội dung	Đã thực hiện	Chưa thực hiện
1	Nhận diện được ít nhất 3 nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.		
2	Nhận diện được sự thay đổi cảm xúc của bản thân và biết cách điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.		

3	Xác định được ít nhất 2 điểm mạnh và 2 điểm hạn chế của bản thân về khả năng tranh biện, thương thuyết để bảo vệ quan điểm của mình trong một số tình huống.		
---	--	--	--

Tổng kết:/3 tiêu chí – Đạt/Không đạt

2. Đánh giá đồng đẳng trong tổ/nhóm

.....

.....

.....

3. Ý kiến chung của giáo viên

.....

.....

.....